



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

**Báo cáo thường niên
Năm 2014**



Đồng Nai, ngày 15 tháng 4 năm 2015

THÔNGIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa quý vị!

Thay mặt HĐQT của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế, tôi xin cảm ơn sâu sắc tới toàn thể quý vị cổ đông, khách hàng, đối tác kinh doanh và các cơ quan, đoàn thể đã ủng hộ, gắn bó và cùng với IFS vượt qua những trở ngại để hoàn thành tốt mục tiêu đã đề ra trong năm 2014.

Trong các năm qua, IFS đã thực hiện một nhiều nỗ lực để cải thiện chất lượng sản phẩm, kiểm soát chi phí, cơ cấu lại các quy trình quản lý bán hàng, vv..., và vượt qua nhiều khó khăn trong sản / kinh doanh bằng việc huy động mọi nguồn lực của IFS và sự hỗ trợ từ Kirin Group.

Trong năm 2015, IFS sẽ chuyển trọng tâm quản lý nhiều hơn vào việc xây dựng chiến lược phát triển bền vững và thực hiện các bước đầu tiên hướng tới việc thành lập và thực hiện quản lý thương hiệu làm trung tâm.

Một lần nữa, tôi xin chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ của quý vị; kính chúc quý vị sức khỏe và thành công.

Đồng Nai, ngày 15 tháng 04 năm 2015

Thay mặt Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

(Đã ký và đóng dấu)

TORU YAMASAKI

NỘI DUNG

Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc

1. Tổng quan công ty

- 1.1. Thông tin khái quát
- 1.2. Hoạt động chính và địa bàn kinh doanh của công ty
- 1.3. Triết lý kinh doanh
- 1.4. Những sự kiện quan trọng trong quá trình hình thành phát triển của công ty
- 1.5. Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh
- 1.6. Nhận hiệu
- 1.7. Sản phẩm tiêu biểu
- 1.8. Địa bàn kinh doanh, hệ thống phân phối
- 1.9. Cấu trúc cổ đông và cổ phần

2. Mô hình công ty, bộ máy quản lý

- 2.1. Mô hình tập đoàn, các công ty con và công ty liên kết
- 2.2. Sơ đồ tổ chức và cơ cấu quản lý
- 2.3. Hội Đồng Quản Trị
- 2.4. Ban Giám Đốc
- 2.5. Ban Kiểm Soát

3. Chiến lược đầu tư và phát triển

- 3.1. Chiến lược phát triển trung và dài hạn
- 3.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2015

4. Báo cáo tình hình hoạt động trong năm 2014

- 4.1. Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2014 của Ban Giám Đốc
 - 4.1.1. Tổ chức và nhân sự
 - 4.1.2. Người lao động
 - 4.1.3. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2014
 - 4.1.4. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu cơ bản năm 2014 (Hợp nhất)
 - 4.1.5. Nghiên cứu và phát triển sản phẩm
 - 4.1.6. Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp
 - 4.1.7. Quan hệ cổ đông
 - Tăng vốn điều lệ và thay đổi cấu trúc cổ đông
 - Cổ tức
- 4.2. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty
- 4.3. Quản trị Công ty

5. Báo cáo tài chính

- 5.1 Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 31/12/2014 (bản copy)
- 5.2. Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 31/12/2014 (bản copy)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ Năm báo cáo: năm 2014

1. TỔNG QUAN CÔNG TY

1.1 THÔNG TIN KHÁI QUÁT

1. Tên Công ty

- Tên tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
- Tên tiếng Anh: INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
- Tên giao dịch: Interfood
- Tên viết tắt: IFS

2. Chứng nhận đầu tư: Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam, theo Giấy chứng nhận đầu tư số: 472033000328, đăng ký lần đầu ngày 16/11/1991, điều chỉnh lần thứ nhất ngày 28/11/2007, điều chỉnh lần thứ năm ngày 14/05/2014.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ: Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại: (84) 61 – 3511138
- Fax: (84) 61 – 3512498
- E-mail:
- Website: www.wonderfarmonline.com

4. Vốn điều lệ: Vốn điều lệ của Công ty là 711.409.920.000 VND (bằng chữ: Bảy trăm mười một tỷ, bốn trăm lẻ chín triệu, chín trăm hai mươi ngàn VND chẵn). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 71.140.992 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/ cổ phần.

5. Vốn đầu tư: Tổng vốn đầu tư đăng ký của Công ty là 1.444.500.000.000 đồng (tương đương 90.000.000 đô la Mỹ)

1.2. HOẠT ĐỘNG CHÍNH VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH CỦA CÔNG TY:**1.2.1. HOẠT ĐỘNG CHÍNH:**

Hoạt động chính của công ty:

- Chế biến nông sản, thủy sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, muối, ngâm dấm;
- Sản xuất bánh các loại bánh, thức ăn nhẹ;
- Chế biến nước trái cây không ga và có ga, chế biến nước giải khát không ga và giải khát có ga có độ cồn thấp hoặc không có độ cồn thấp (nhỏ hơn 10%),
- Sản xuất nước tinh lọc;
- Sản xuất bao bì dùng cho thực phẩm và nước giải khát;
- Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các sản phẩm phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp theo qui định của pháp luật.

1.2.2. ĐỊA BÀN KINH DOANH:**Trụ sở chính:**

Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Các chi nhánh:

- Chi nhánh Hà Nội:
 - + Tầng 11 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh:
 - + 114A Phan Văn Trị, phường 10, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Tầng L4A, tòa nhà Vincom Center Thành phố Hồ Chí Minh, số 72 Lê Thánh Tôn và 47 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.3. TRIẾT LÝ KINH DOANH

1.3.1 QUAN NIỆM KINH DOANH

Công ty hoạt động dựa trên tiêu chí tập trung vào con người, tự nhiên và tay nghề để tạo dựng niềm hạnh phúc cho sức khỏe và thực phẩm”.

- Chúng tôi tự hào vì mang đến sản phẩm đáp ứng được nhu cầu người tiêu dùng.
- Chúng tôi tự hào vì khả năng tạo ra các sản phẩm tốt từ thiên nhiên bằng kỹ thuật công nghệ tiên tiến.
- Chúng tôi tự hào mang đến sự hài lòng và chất lượng cho những sản phẩm chúng tôi làm ra.
- Tất cả sản phẩm chúng tôi cung cấp đều vượt trên sự mong đợi của khách hàng.
- Hiên nhiên, chúng tôi không chỉ dừng lại tại đây.
- Chúng tôi luôn nhìn về tương lai với giấc mơ được tiếp tục cung cấp sản phẩm tốt cho sức khỏe để mang đến niềm vui cho tất cả mọi người ở bất cứ nơi đâu.

Với những bước kế tiếp, công ty sẽ tiếp tục đồng hành để hỗ trợ cho sức khỏe, niềm vui và sự an lành cho cuộc sống của bạn.

1.3.2 TÂM NHÌN CỦA CÔNG TY

- Trở thành công ty hấp dẫn và có giá trị đối với khách hàng để mang đến sức khỏe, sự thoải mái, và thỏa mãn trong cuộc sống bằng việc cung cấp sản phẩm dựa trên nhu cầu khách hàng.
- Trở thành công ty đáng mơ ước, nơi mà nhân viên luôn tự hào với công việc và tận hưởng cuộc sống có chất lượng cao.
- Trở thành công ty hàng đầu tại Việt Nam trong lĩnh vực nước giải khát bằng cách đứng trên quan điểm người tiêu dùng để tạo ra sản phẩm chất lượng cao và dịch vụ tốt.

1.3.3 QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA CÔNG TY

- **Chào hỏi**
Chúng tôi chào đón khách hàng và đồng nghiệp của chúng tôi với thiện chí và sự biết ơn để thúc đẩy mối quan hệ giữa mọi người.
- **Chân thành**
Chúng tôi luôn hành xử một cách chân thành để trở thành công ty được tin nhiệm bởi tất cả các bên như là khách hàng, cổ đông và toàn thể nhân viên của chúng tôi.
- **Tinh thần đồng đội**
Chúng tôi đánh giá cao tầm quan trọng của tinh thần đồng đội và hợp tác để tối đa hóa những gì chúng tôi có thể mang lại cho xã hội.
- **Tính chuyên nghiệp**
Chúng tôi tự hào là chuyên gia, những người cam kết về chất lượng tốt nhất và học hỏi liên tục.

- **Tập trung vào khách hàng**
Chúng tôi luôn hành động tập trung vào quan điểm của khách hàng để nhất quán cải thiện và tăng cường các sản phẩm của chúng tôi.

1.3.4. CHÍNH SÁCH TUÂN THỦ



1.4. NHỮNG SỰ KIỆN QUAN TRỌNG TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY:

1991

Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế (trước đây gọi là Công ty Công nghiệp Chế biến Thực phẩm Quốc tế (“IFPI”)) – được thành lập vào ngày 16/11/1991 theo giấy phép đầu tư số. 270/GP được cấp bởi Ủy ban Nhà nước về Hợp Tác và Đầu tư (nay là Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư). IFPI là Công ty 100% vốn đầu tư nước ngoài và hoạt động theo luật Đầu Tư Nước Ngoài tại Việt Nam. IFPI hoàn toàn sở hữu bởi Trade Ocean Exporters Sdn Bhd (Penang, Malaysia). Vào năm 1996, IFPI được sở hữu bởi Công ty Trade Ocean Holding Sdn Bhd (Penang, Malaysia). Theo giấy phép số. 270/GPDC5 ngày 26/02/1996 được cấp bởi Bộ Kế Hoạch và Đầu Tư.

Hoạt động chính ban đầu của Công ty là chế biến nông sản, thủy sản thành sản phẩm đóng hộp, sấy khô, ướp đông, muối và ngâm dấm để xuất khẩu với tổng vốn đầu tư ban đầu là 1.140.000 USD.

1994

Năm 1994, Công ty mở rộng kinh doanh bằng việc thâm nhập vào thị trường bánh bích qui.

2003

Năm 2003, Công ty được phép sản xuất các sản phẩm nước trái cây có gaz và nước trái cây có độ cồn nhẹ (5%); vốn đầu tư của Công ty tăng lên 23.000.000 USD.

2004

Tháng 4/2004, Công ty ký hợp đồng sản xuất với Avafood Industries Ltd. để giảm bớt sự hạn chế về mặt bằng, nhà xưởng và vật tư tại nhà máy Biên Hòa, theo đó, Avafood Industries Ltd. cung cấp mặt bằng, các tiện ích sản xuất... và Công ty cung cấp máy móc và kỹ thuật... để sản xuất sản phẩm cho Công ty

2005

Tháng 1 năm 2005, Công ty được phép sản xuất thêm sản phẩm nước tinh khiết và chai PET; tổng vốn đầu tư tăng lên 30.000.000 USD.

Từ ngày 09/08/2005, Công ty được chuyển thành công ty cổ phần dưới tên Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế theo Giấy phép số 270 CPH/GP của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Công ty là một trong 6 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đầu tiên được Bộ Kế hoạch Đầu tư chấp thuận chuyển đổi hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Nghị định 38/2003/NĐ – CP của Chính phủ. Tổng vốn đầu tư của Công ty là 30.000.000 đô la Mỹ và vốn điều lệ là 13.000.000 đô la Mỹ.

2006

Công ty chuyển trụ sở và nhà máy chính đến địa điểm mới là Khu Công nghiệp Tam Phước, Thành phố Biên hòa, tỉnh Đồng Nai.

Trong năm này, Công ty đã thực hiện thành công việc phát hành cổ phiếu lần đầu ra công chúng nâng tổng vốn góp chủ sở hữu lên 242.841.600.000 đồng (tương đương 24.284.160 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng). Ngày 17 tháng 10 năm 2006. Công ty niêm yết 3.620.560 cổ phần mới tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí

Minh (“HOSE”) dưới mã chứng khoán: “IFS”.

2007

Ngày 16 tháng 10 năm 2007, Công ty phát hành cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 5:1; theo đó nâng tổng số cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại HOSE là 6.875.359 cổ phiếu. Tổng vốn đầu tư đăng ký của Công ty tăng lên 1.444.500.000.000 đồng (tương đương 90.000.000 đô la Mỹ) và vốn điều lệ là 291.409.920.000 đồng (tương đương 29.140.992 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng)

Năm 2007, Công ty mua lại 90% vốn góp tại Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA (“AVA”) (trước đây là AVA Food Industries Ltd) và trở thành cổ đông chi phối của công ty này. Hoạt động chính của AVA là sản xuất thực phẩm chế biến gồm nước trái cây giải khát, nước uống tinh khiết, bánh mứt kẹo các loại; các sản phẩm chế biến từ nông sản, thủy hải sản, gia cầm; và cho thuê nhà xưởng.

2008

Trong năm 2008, Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế (trước đây gọi là Công ty Cổ phần Bao bì Thực phẩm Quốc Tế) đã thành lập với 90% vốn thuộc sở hữu của Công ty, với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 32 triệu đô la Mỹ và 10 triệu đô la Mỹ. Hoạt động chính của Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc tế là sản xuất bao bì thực phẩm và nước giải khát.

Vào ngày 14 tháng 2 năm 2008, Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế Miền Bắc đã được thành lập ở Bắc Ninh với tổng vốn đầu tư và vốn điều lệ lần lượt là 36 triệu đô la Mỹ và 11 triệu đô la Mỹ, Công ty chiếm 90% vốn của công ty này. Tuy nhiên, Công ty không thể thu xếp được nguồn vốn cho dự án hoạt động và đã hoàn tất việc chấm dứt dự án trong tháng 12 năm 2010

2009

Cuối năm 2009, Công ty đã ngừng hoạt động nhà máy trong nội ô của thành phố Biên Hòa và di dời tất cả các dây chuyền sản xuất, thiết bị, hàng tồn kho cho nhà máy trong Khu công nghiệp Tam Phước.

Trong năm 2009, Công ty đã chuyển nhượng 70% vốn góp tại Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế cho Crown Packaging Investment Pte.Ltd và trở thành cổ đông thiểu số nắm giữ 20% vốn góp tại công ty này. Sau đó, Công ty TNHH Bao bì Thực phẩm Quốc Tế đã đổi tên thành Công ty TNHH Bao bì Nước giải khát Crown Đồng Nai (“Crown Đồng Nai”).

2010

Trong năm 2010 Công ty đã nhượng bán 20% lợi ích đầu tư còn lại của mình tại Crown Đồng Nai cho Crown Packaging Investment Pte. Ltd

2011

Ngày 11 tháng 3 năm 2011, Kirin Holdings Company Limited (“Kirin”) đã mua toàn bộ cổ phần của Trade Ocean Holding Sdn Bhd. (“TOH”). Tại năm này, thông qua TOH Kirin sở hữu 57,25% cổ phần Công ty. Kirin là một trong những công ty sản xuất thực phẩm lớn trong khu vực, một công ty cổ phần đại chúng đang niêm yết trên Thị trường Chứng khoán Tokyo.

2012

Tháng 6 năm 2012, Kirin tăng cổ phần của mình trong Interfood lên 80,37% (tương đương 23.421.955 cổ phiếu) thông qua việc TOH mua lại tất cả các cổ phiếu đang lưu hành của Indochina Beverage Holdings (“IBH”) nắm giữ 23,12% (tương đương 6.737.309 cổ phiếu) tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Interfood.

Tháng 12 năm 2012, toàn bộ cổ phần trong Grande Indigo Global Ltd (“GIG”) (bao gồm 1.938.327 cổ phiếu của Interfood) được Kirin mua, GIG trở thành một công ty liên kết với TOH và IBH.

Cuối năm 2012, Công ty đã thực hiện việc tăng tỉ lệ nắm giữ cổ phiếu tại AVA từ 90% lên 90,4% từ việc nhận chuyển nhượng toàn bộ cổ phần của hai cổ đông sáng lập cá nhân.

2013

Trong năm 2013, Công ty tăng vốn điều lệ từ 291.409.920.000 VND thành 501.409.920.000 VND (tương đương 50.140.992 cổ phần), thông qua việc phát hành riêng lẻ 21.000.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) cho Kirin.

2014

Trong năm 2014, Công ty tăng vốn điều lệ từ 501.409.920.000 VND thành 711.409.920.000 VND (tương đương điều chỉnh tăng từ 50.140.992 cổ phần lên 71.140.992 cổ phần), thông qua việc phát hành riêng lẻ 21.000.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) cho Kirin.

1.5. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

a/ Kế hoạch:



b/ Thực hiện:

- Gia tăng sự hiện diện của sản phẩm WONDERFARM-KIRIN ở mọi nơi
 - * Khai thác KA: trong năm Công ty đã mở mới được 4,900 cửa hàng.
 - * Đẩy mạnh hoạt động bán hàng cơ bản, tăng độ phủ các cửa hàng cùng với việc tung ra sản phẩm mới Trà Xanh WONDERFARM.
- Thực hiện cơ chế bán hàng khuyến khích khách hàng mua sản phẩm của Công ty
 - * Thực hiện triệt để các hoạt động phát hàng mẫu và quảng cáo trên tivi để thu hút khách hàng mua sản phẩm.
 - * Tăng biên lợi nhuận bằng cách nâng cao hiệu quả sản xuất
- Cải tiến chất lượng
 - * Đạt mục tiêu quản lý chất lượng: không xảy ra sự cố trong quy trình sản xuất
- Củng cố hệ thống quản lý
 - * Tăng cường mối quan hệ giữa Công ty và Nhân viên thông qua việc thực hiện chế độ kiểm tra giám sát, cải thiện chính sách dựa trên kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhân viên

(ESS), nâng cao độ chính xác của dữ liệu quản lý, thực hiện quản trị dựa trên tuân thủ (compliance)

- **Tối đa hóa hiệu quả trong khu vực Đông Nam Á bằng việc sử dụng năng lực của Tập Đoàn Kirin để mang lại kết quả cao**

Nhằm khôi phục lại và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm, trong năm 2014 Công ty duy trì công tác khuyến mãi, quảng cáo, thử và trưng bày sản phẩm, hỗ trợ nhà phân phối, nhân viên bán hàng..., dẫn đến chi phí bán hàng năm 2014 tăng khoảng 1,2 triệu USD so với năm 2013.

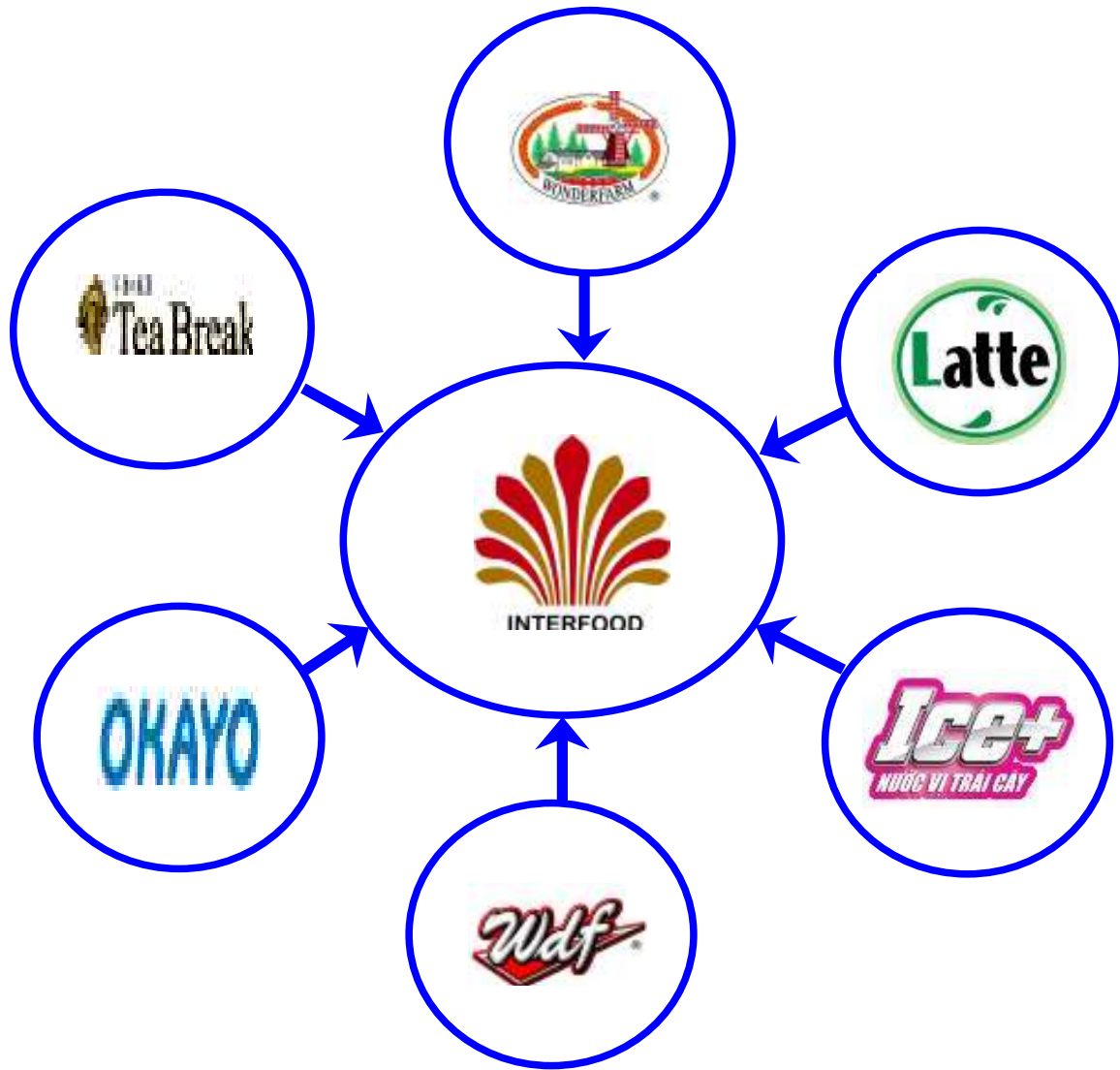
- **Hỗ trợ tài chính từ cổ đông lớn**

Duy trì các hạn mức tín dụng nội bộ nước ngoài không tài sản đảm bảo từ Kirin với tổng trị giá 42 triệu USD để bổ sung vốn hoạt động của Công ty và Công ty con.

- **Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2013 (đã kiểm toán)		Kế hoạch 2014		Thực hiện 2014 (đã kiểm toán)		Tăng/giảm (%)	
	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND	So với 2013	So với KH
Tổng doanh thu	48,785,258	1,022,019	61,666,000	1,299,919	55,468,617	1,185,919	16%	-9%
Các khoản giảm trừ	(1,378,214)	(28,873)	(1,366,000)	(28,795)	(1,810,467)	(38,708)	34%	34%
Doanh thu thuần	47,407,044	993,146	60,300,000	1,271,124	53,658,150	1,147,211	16%	-10%
Giá vốn hàng bán	(33,846,665)	(709,078)	(43,455,000)	(916,031)	(38,978,716)	(833,365)	18%	-9%
Lợi nhuận gộp	13,560,379	284,068	16,845,000	355,093	14,679,434	313,846	10%	-12%
Doanh thu hoạt động tài chính	46,081	2,596	-	-	480,251	10,268	296%	0%
Chi phí hoạt động tài chính	(639,834)	(15,946)	(724,000)	(15,262)	(1,118,988)	(23,924)	50%	57%
Chi phí bán hàng	(19,788,026)	(414,546)	(21,211,000)	(447,128)	(21,013,550)	(449,270)	8%	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(1,743,868)	(36,533)	(1,898,000)	(40,010)	(1,590,764)	(34,011)	-7%	-15%
Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	(8,565,268)	(180,361)	(6,988,000)	(147,307)	(8,563,617)	(183,090)	2%	24%
Lợi nhuận khác	4,968,564	104,114	-	-	310,359	6,635	-94%	
Lãi / (Lỗ) trước thuế	(3,596,704)	(76,247)	(6,988,000)	(147,307)	(8,253,258)	(176,455)	131%	20%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(150,817)	(3,173)	-	-	-	-		
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(21,882)	(458)	-	-	1,882	40	-	
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	(3,769,403)	(79,877)	(6,988,000)	(147,307)	(8,251,376)	(176,414)	121%	20%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	(171,845)	(3,600)	-	-	(22,976)	(491)	-86%	
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	(3,941,248)	(83,477)	(6,988,000)	(147,307)	(8,274,352)	(176,906)	112%	20%

1.6. NHÃN HIỆU




1.7. SẢN PHẨM TIÊU BIỂU

1.7.1. MỘT SỐ SẢN PHẨM CHÍNH CỦA CÔNG TY


+ Dòng sản phẩm nhãn hiệu Wonderfarm:

- Nước giải khát:

Sản phẩm WONDERFARM là thức uống chế biến từ các loại trái cây tự nhiên chứa nhiều giá trị dinh dưỡng và có lợi cho sức khỏe. Với công nghệ hiện đại và quy trình sản xuất được quản lý chặt chẽ đã tạo ra các sản phẩm nước giải khát mang đậm hương vị thiên nhiên, với lượng đường vừa đủ giúp người tiêu dùng dễ dàng, tiện lợi trong việc thưởng thức sản phẩm nước trái cây bổ dưỡng mỗi ngày.

	<p>Trà Bí Đao</p> <p>Thường thức hương vị ngọt thơm mát, được chế biến từ nguồn nguyên liệu bí đao tươi dồi dào tại Việt Nam.</p> <p>Sản phẩm rất phổ biến tại Việt Nam với chai lon thông dụng, nay được cải tiến với hình thức chai PET tiện lợi, dễ mang theo và sử dụng được nhiều lần.</p>
--	--


	<p>Nước yên ngân nhĩ: có chứa thành phần dinh dưỡng cân bằng, được chế biến có chứa tổ yến thật kết hợp với đường phèn để tạo ra sản phẩm thơm ngon và có lợi cho sức khỏe.</p> <p>Thích hợp khi dùng cho việc phục hồi sức khỏe hay các bữa tiệc chung vui cùng gia đình, bè bạn. Ngoài ra Nước Yên WONDERFARM còn rất thích hợp khi dùng làm quà tặng, biếu kính.</p> <p>Sản phẩm gồm hai loại: Nước Yên Bô Dưỡng, Yên Đặc Biệt, Nước Yên Vị Mật Ong.</p> <p>Nước yên ngân nhĩ: đã ra mắt Nước Yên Vị Mật Ong mới.</p>
---	--

	<p>Nước có gas (sarsi)</p> <p>Là sản phẩm chiết xuất từ hương sá xị rất đặc trưng, kết hợp với nước ép anh đào để tạo nên hương vị mang đậm giá trị truyền thống. Sản phẩm cung cấp năng lượng cho cơ thể và giúp giải khát nhanh chóng. Thích hợp dùng để giải khát hay sử dụng trong các bữa tiệc với gia đình, bè bạn.</p>
---	--

	<p>Nước giải khát khác</p> <p>Được chế biến từ nguồn nguyên liệu tươi phong phú tại Việt Nam, vừa giúp đảm bảo được nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm vừa đảm bảo hương vị mang tính truyền thống, phù hợp với thị hiếu của người tiêu dùng Việt</p>
--	--

- Thực phẩm chế biến

Sản phẩm nước dừa được sản xuất trực tiếp từ nguồn nguyên liệu dừa tươi tại Bến Tre để tạo ra nhiều loại sản phẩm với hương vị và cách thức sử dụng khác nhau. Mỗi loại sản phẩm đem đến cả dạng trong sử dụng.

	<p>Thực phẩm chế biến</p> <p>Nước cốt dừa WONDERFARM: đặc thơm là nguyên liệu không thể thiếu trong bếp của bà nội trợ Việt.</p>
---	--

Bánh các loại:

Các sản phẩm bánh nhãn hiệu WONDERFARM khá đa dạng, bao gồm: bánh xốp kem, bánh xốp, bánh quế, bánh Cracker, bánh quy bơ, bánh quy hỗn hợp, được đựng trong các bao bì giấy, nhựa, hộp thiếc phù hợp với nhu cầu của từng nhóm người tiêu dùng, thích hợp trong sử dụng hàng ngày và làm quà biếu trong các dịp lễ, tết



Hầu hết các sản phẩm WONDERFARM sử dụng trực tiếp nguồn nguyên liệu tươi, sơ chế và sản xuất trên dây chuyền khép kín tự động ngay tại nhà máy. Do đó bảo đảm giá trị dinh dưỡng và vị tươi ngon tự nhiên, đồng thời kiểm soát được tính an toàn cũng như xuất xứ của nguồn nguyên liệu.




+ Dòng sản phẩm Ice+:

Ice+ là dòng sản phẩm Nước vị trái cây lần đầu tiên có mặt trên thị trường Việt Nam, được sản xuất với **công nghệ tiên tiến Nhật Bản Aseptic**.

Đặc trưng sản phẩm là nước tinh khiết hòa quyện với nước ép trái cây được đông kết ở **nhệt độ -18⁰C**, giúp sản phẩm giữ được độ thơm ngon tinh khiết như trái cây vừa hái, vừa đảm bảo độ an toàn thực phẩm tuyệt đối do không sử dụng bất kỳ chất bảo quản, hay tạo màu tạo mùi nhân tạo nào.



	<p>Ice+ Nho Xanh</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Mô tả chung</u> <p>Với phương pháp Đông Kết Trái Cây tại -18⁰C, Ice+ bảo toàn trọn vẹn dưỡng chất tự nhiên từ trái cây tươi và đem lại vị ngon tươi mới đầy sáng khoái. Được bổ sung thêm lượng Vitamin cần thiết cho cơ thể luôn căng tràn sức sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Thành phần dinh dưỡng</u> <p>Nước tinh khiết, Đường, Nước ép Nho Xanh (3,01g/L), Chất tạo ngọt tổng hợp, Acesulfame K (950). Sản phẩm có chứa chất xơ (2400mg/L), Vitamin B3 (45,7mg/L). Chất điều chỉnh độ axit: Citric acid (330), Trisodium citrate (331iii), Hương nho tổng hợp.</p>
	<p>Ice+ Đào</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Mô tả chung</u> <p>Với phương pháp Đông Kết Trái Cây tại -18⁰C, Ice+ bảo toàn trọn vẹn dưỡng chất tự nhiên từ trái cây tươi và đem lại vị ngon tươi mới đầy sáng khoái. Được bổ sung thêm lượng Vitamin cần thiết cho cơ thể luôn căng tràn sức sống.</p> <ul style="list-style-type: none"> • <u>Thành phần dinh dưỡng</u> <p>Nước tinh khiết, Đường, Nước ép Đào (1,75g/L). Sản phẩm có chứa Chất Xơ (1400mg/L), Vitamin B3 (39,2mg/L). Chất điều chỉnh độ axit: Citric acid (330), Trisodium citrate (331iii), Hương đào tổng hợp.</p>

	<p>Ice+ Chanh</p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Mô tả chung</u> <p>Với phương pháp Đông Kết Trái Cây tại -18°C, Ice+ bảo toàn trọn vẹn dưỡng chất tự nhiên từ trái cây tươi và đem lại vị ngon tươi mới đầy sáng khoái. Được bổ sung thêm lượng Vitamin cần thiết cho cơ thể luôn căng tràn sức sống.</p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Thành phần dinh dưỡng</u> <p>Nước tinh khiết, Đường, Đường high fructose corn sirup, Nước ép cam (1,3 g/L), Nước ép chanh (1,24 g/L), Nước ép bưởi (1,06 g/L). Sản phẩm có chứa Kali (183,7mg/L), Natri (227mg/L), Canxi (75,1mg/L), Vitamin B3 (38,8 mg/L). Chất điều chỉnh độ axit: Citric acid (330), Trisodium citrate (331 iii), Hương chanh tổng hợp, Hương cam tổng hợp.</p>
---	---

+ Dòng sản phẩm Latte:

Theo Bí Quyết Tạo Vị Ngon Từ Nhật Bản, Latte là thức uống được chiết xuất từ các thành phần thiên nhiên tốt nhất pha thêm sữa. Vị ngon thanh khiết cùng dư vị nhẹ nhàng của Latte không chỉ giúp bạn thỏa cơn khát mà còn mang đến những phút thư giãn nhẹ nhàng nhất.

	<p>Latte Đào</p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Mô tả chung</u> <p>Thích thú cùng chút chua ngọt nhẹ nhàng của nước ép đào tươi pha sữa, Latte mang đến bạn vị ngon thanh khiết cùng dư vị nhẹ nhàng.</p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Thành phần dinh dưỡng</u> <p>Nước tinh khiết, Đường, Sữa tách béo (1.4%), Nước ép đào (13,2 g/L). Chất điều chỉnh độ axit: Citric Acid (330), Chất ổn định: Soya Fibe, Hương trái cây tổng hợp.</p>
	<p>Latte Trà</p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Mô tả chung</u> <p>Cảm nhận hương thơm đặc trưng của trà đen cao cấp nay pha thêm sữa, mang đến bạn những phút giải lao đầy cảm hứng.</p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Thành phần dinh dưỡng</u> <p>Nước tinh khiết, Đường, Sữa bột béo (2,9%), Trà đen (6,2 g/L), Hương trà tổng hợp, Hương sữa tổng hợp, Chất nhũ hóa: Sugar Ester (475), Sodium Bicarbonate (500ii), Chất chống oxy hóa: L-Ascorbic Acid (300).</p>

	<p><i>Latte Mãng Cầu</i></p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Mô tả chung</u>• Nhâm nhi vị chua ngọt độc đáo chỉ có ở măng cầu tươi mát pha sữa, Latte mang đến bạn vị ngon ngọt mát, sáng khoái đầy sức sống.• <u>Thành phần dinh dưỡng</u> <p>Nước tinh khiết, Đường, Sữa tách béo (1,35%), Nước ép măng cầu (4,7 g/L). Chất điều chỉnh độ axit: Citric Acid (330), Trisodium Citrate (331iii) Chất ổn định: Soya Fibe, Hương măng cầu tổng hợp.</p>
	<p><i>Latte Hồn Hợp Dâu</i></p> <ul style="list-style-type: none">• <u>Mô tả chung</u>• Cảm nhận vị tươi ngon từ thiên nhiên của nước ép hỗn hợp dâu nguyên chất pha với sữa. Thích thú cùng chút chua ngọt nhẹ nhàng đầy tươi mới.• <u>Thành phần dinh dưỡng</u> <p>Nước tinh khiết, Đường, Sữa tách béo (1,2%), Nước ép dâu (10,0 g/L), Sữa bột béo (0,25%). Chất điều chỉnh độ axit: Citric Acid (330), Trisodium Citrate (331iii) Chất ổn định: Soya Fibe, Hương dâu tổng hợp, màu tự nhiên (120).</p>

+ Dòng sản phẩm tea break

Gogo no Kocha - Sản phẩm trà bán chạy số 1 Nhật Bản nay đã đến Việt Nam với tên gọi mới: **Tea Break**. Đây là sản phẩm chiết xuất từ lá trà Anh Quốc đích thực với phong cách cổ điển pha lẫn với hiện đại. Sản phẩm với vị chat nhẹ của trà, vị ngọt thanh và hương đậm đà sẽ làm cho ngày mới của bạn thêm hứng khởi.

[Sức mạnh của lá trà]

Trà Anh Quốc là loại trà được tiên thụ rộng rãi trên thế giới. Bí quyết là thời gian lên men của loại trà này dài hơn trà xanh và trà trắng. Hơn nữa, với sự kết hợp của sữa ít chất béo tạo nên hương vị thơm ngon, đậm đà thích hợp cho những lúc giải lao và phù hợp với người lo ngại sự thừa cân.

	<p>TRÀ CỔ ĐIỂN Tea Break</p> <p>Thành phần: Nước tinh khiết, đường (5,6%), trà đen (6,5g/L), hương trà tổng hợp, chất chống oxy hóa: L-ascorbic acid(300), chất điều chỉnh độ axit: Natri hydro cacbonat (500ii)</p> <p>Thành phần dinh dưỡng / 100ml</p> <p>/ Năng lượng 23 kcal Carbohydrate 5.72 g Protid / Chất đạm 0.04 g Lipid / Chất béo 0 mg</p> <p>Dung tích: 350 ml/chai Đóng gói: 24 chai/ thùng</p>
	<p>TRÀ SỮA Tea Break</p> <p>Thành phần: Nước tinh khiết, đường (7,7%), trà đen (7,2g/L), sữa bột béo (1,7%), muối ăn (0,015%), hương trà tổng hợp, hương sữa tổng hợp, chất nhũ hóa Sugar Ester (475), (chất chống oxy hóa: L-ascorbic acid(300), chất điều chỉnh độ axit: Natri hydro cacbonat (500ii)</p> <p>Thành phần dinh dưỡng / 100ml</p> <p>Energy / Năng lượng 43.1 kcal Carbohydrate 9.13 g Protid / Chất đạm 0.45 g Lipid / Chất béo 0.53 mg</p> <p>Dung tích: 350 ml/chai Đóng gói: 24 chai/ thùng</p>

	<p>TRÀ NHO XANH Tea Break</p> <p>Thành phần: Nước tinh khiết, đường (9%), trà (9,5g/L), nước ép nho xanh (4,45g/L), hương nho tổng hợp, chất chống oxy hóa: L-ascorbic acid(300), chất điều chỉnh độ axit: citric acid (330), Trisodium citrate (331iii).</p> <p>Thành phần dinh dưỡng / 100ml</p> <p>Energy / Năng lượng 41.1 kcal Carbohydrate 10.2 g Protid / Chất đạm 0.065 g Lipid / Chất béo 0 mg</p> <p>Dung tích: 350 ml/chai Đóng gói: 24 chai/ thùng</p>
---	---

1.7.2 CÁC SẢN PHẨM MỚI CỦA CÔNG TY

	<p>Trà Xanh Hương Chanh Wonderfarm</p> <ul style="list-style-type: none"> Mô tả chung Hương vị trà xanh thanh khiết với chất lượng công nghệ Nhật Bản Được sản xuất theo dây chuyền Aseptic - công nghệ chiết rót vô trùng Nhật Bản tại nhà máy Kirin Việt Nam, trà xanh Wonderfarm mang hương vị tuyệt hảo giúp đập tan cơn khát mang đến cảm giác sảng khoái tức thì. Sản phẩm không chứa chất bảo quản, không màu nhân tạo. Thành phần dinh dưỡng: <p>Nước tinh khiết, đường tinh luyện, lá trà xanh (2,9 g/L), chất điều chỉnh độ axit: acid citric (E330), trisodium citrate (E331iii), hương chanh tổng hợp, màu caramen nhóm IV (E150d), chất tạo ngọt tự nhiên steviol glycosid (E960)</p>
--	--

1.8. ĐỊA BÀN KINH DOANH, HỆ THỐNG PHÂN PHỐI:

Thiết kế mô hình phân phối mới mang tính chủ động cao, đảm bảo việc gia tăng và duy trì độ phủ bằng hoạt động bán lẻ chuyên sâu và đạt kết quả rất tốt, mô hình này sẽ tiếp tục được mở rộng ra các khu vực khác trên toàn quốc trong năm 2014. Mặt khác, cũng chú trọng đầu tư mạnh cho Marketing trong việc nghiên cứu quy hoạch và định vị lại sản phẩm, quy hoạch các dòng sản

phẩm chủ lực có tiềm năng cao như Trà bí đao, Nước Yến, Ice +, Latte ... , cũng như đầu tư cho các công cụ Marketing nhằm hỗ trợ tốt nhất cho hoạt động bán hàng. Công ty cũng đã kiểm soát tốt chi phí bán hàng bằng cách giao chỉ tiêu, đồng thời thẩm định, theo dõi các chương trình khuyến mãi nhằm nâng cao hiệu quả và giảm lãng phí.

Ngay từ những ngày đầu thành lập, Công ty đã thực hiện chiến lược phát triển dựa vào hệ thống phân phối Truyền thống và Hiện đại. Với việc quản lý tập trung và thống nhất theo các chính sách chung, thông qua hệ thống phân phối, Công ty đã kiểm soát chặt chẽ chất lượng các sản phẩm đến tận tay người tiêu dùng cuối cùng. Điều này đã tạo dựng niềm tin vững vàng đối với các sản phẩm của Công ty.

Kênh phân phối là công cụ tạo lực đẩy để gia tăng mức độ bao phủ hàng, đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng.

Hơn thế nữa, qua 23 năm phát triển, hệ thống phân phối bao phủ toàn quốc đã trở thành một ưu thế lớn của Interfood trong việc tiếp cận trực tiếp người tiêu dùng, linh hoạt trong các chính sách bán hàng để tạo ra dòng tiền ổn định. Trong gian đoạn khủng hoảng kinh tế vừa qua hệ thống phân phối Truyền thống và Hiện đại càng phát huy vai trò chiến lược, duy trì tính thanh khoản trong Interfood để tạo cơ sở ổn định sản xuất, khai thác được các cơ hội đầu tư, đón đầu thị trường khi nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi.

Mạng lưới hệ thống phân phối của Interfood bao phủ rộng khắp cả nước với trên 137.000 điểm bán lẻ lớn nhỏ trên toàn quốc.

Trong năm 2014, Interfood tiếp tục việc cải tổ lại cấu trúc của hệ thống phân phối theo hướng chuẩn hóa kênh Truyền thống làm xương sống cho hệ thống phân phối, tạo nền tảng cho đã phát triển những năm sau.

Thị trường nội địa

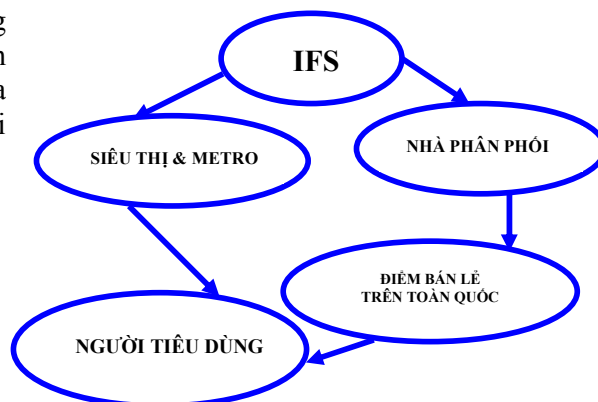
Doanh thu nội địa chiếm khoảng 96% tổng doanh thu của Công ty và là thị trường chính trong chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty. Sản phẩm được phân phối đến người tiêu dùng thông qua hai kênh:

Truyền thống

Nhà phân phối → điểm bán lẻ → người tiêu dùng.

Hiện đại

Siêu thị Metro → người tiêu dùng



+ Hệ thống phân phối**1. NORTH**

Bac Giang, Bac Ninh, Lang Son, Bac Kan, Thai Nguyen Cao Bang, Vinh Phuc, Ha Giang, Phu Tho, Tuyen Quang, Yen Bai, Lao Cai, Lai Chau, Son La, Hoa Binh, Dien Bien, Hai Phong, Quang Ninh, Hung Yen, Ha Nam, Nam Dinh, Thai Binh Ninh Binh, Nghe An, Thanh Hoa, Ha Tinh.

2. CENTRAL

Da Nang, Quang Binh, Quang Tri, Thua Thien Hue, Hue, Quang Nam, Quang Ngai, Binh Dinh, Phu Yen.

3. HIGHLAND

Gia Lai, Kon Tum, Dak Nong, Khanh Hoa, Ninh Thuan, Dak Lak.

4. SOUTH EAST

Lam Dong, Binh Thuan, Vung Tau, Dong Nai, Tay Ninh, Binh Phuoc, Binh Duong.

5. MEKONG

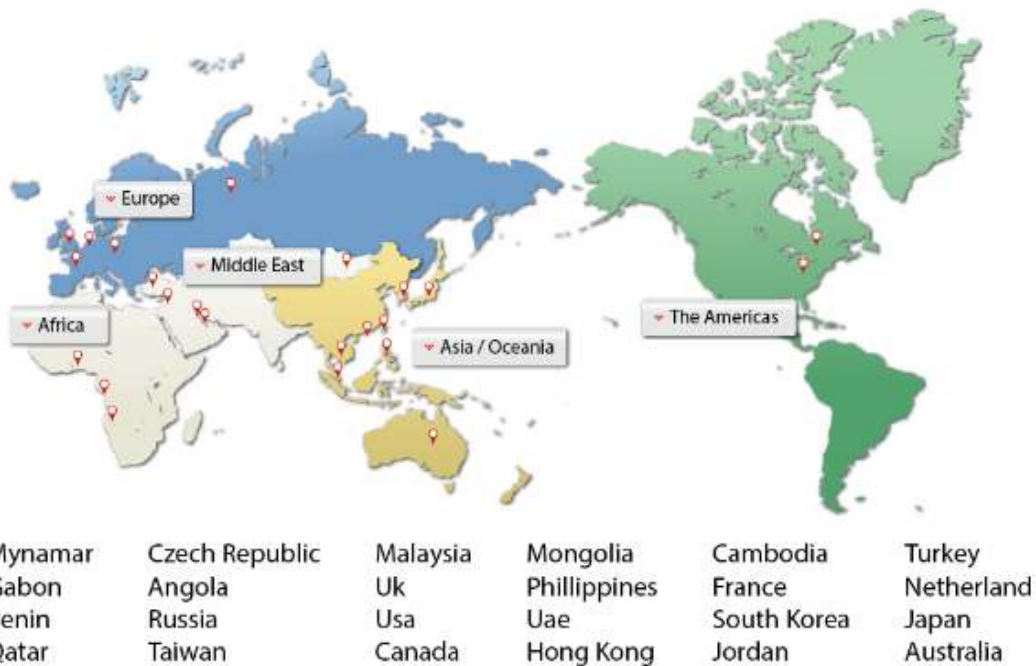
Ben Tre, Long An, Tien Giang, Tra Vinh, Dong Thap, Vinh Long, An Giang, Ca Mau Kiên Giang, Bạc Liêu, Can Tho, Hau Giang, Soc Trang.

Thị trường xuất khẩu:

Doanh thu xuất khẩu chiếm tỷ lệ khoảng 4% tổng doanh thu của Công ty. Thị trường xuất khẩu chính của Công ty là các nước khu vực Châu Âu, Á, Úc, Mỹ ...

Tiếp tục duy trì và mở rộng kinh doanh với khách hàng hiện tại, Công ty còn tích cực khai thác thị trường mới ở các nước khác nhau và khu vực.

+ Hệ thống phân phối:

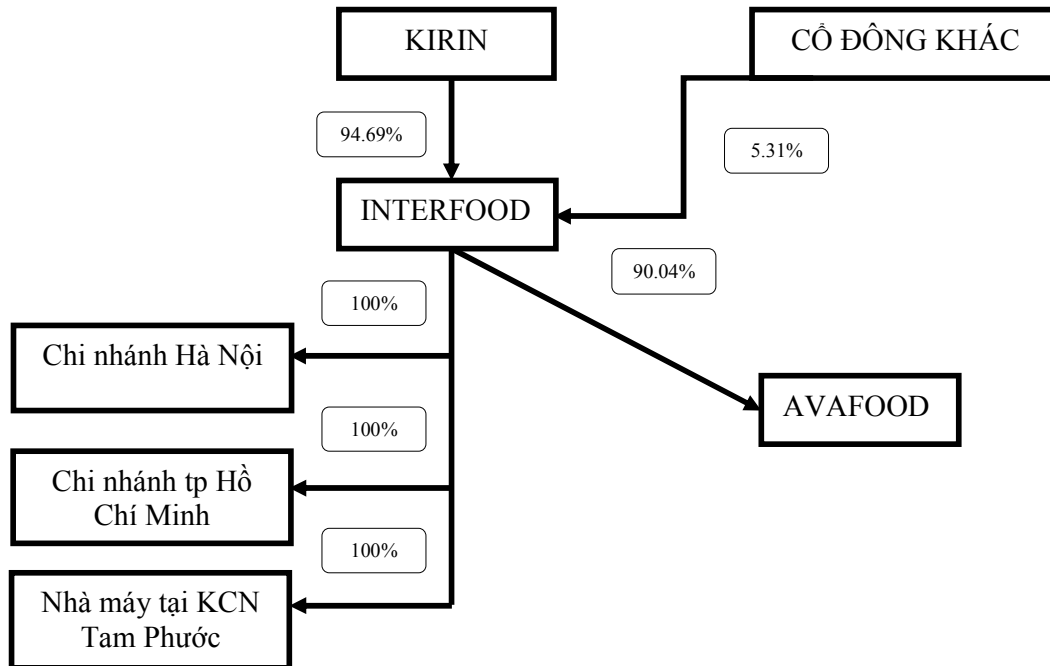


1.9. CẤU TRÚC CỔ ĐÔNG VÀ CỔ PHẦN

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Số lượng cổ phần	%	Số lượng cổ phần	%	Số lượng cổ phần	%
Tổng số cổ phiếu						
1. Cổ đông Nhà nước	0	0.000%	0	0.000%	0	0.000%
- Cổ đông ủy quyền						0.000%
- Cổ đông được cấp						0.000%
- Cổ đông khác						0.000%
2. Cổ đông đặc biệt	12,000	0.017%	22,265,625	31.298%	22,277,625	31.315%
- Cổ đông Hội đồng quản trị	12,000	0.017%			12,000	0.017%
- Ban giám đốc						0.000%
- Ban kiểm soát						0.000%
- Cổ đông khác (CĐ sáng lập)			22,265,625	31.298%	22,265,625	31.298%
3. Cổ đông trong Công ty	0	0.00%	8	0.000%	8	0.000%
- Cổ phiếu quỹ			8	0.000%	8	0.000%
- Cổ đông ưu đãi						0.000%
4. Cổ đông thường	521,272	0.733%	48,342,087	67.953%	48,863,359	68.685%
Tổng cộng	533,272	0.750%	70,607,720	99.250%	71,140,992	100.000%

Cơ cấu cổ đông được tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 10/03/2015 để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

2. MÔ HÌNH CÔNG TY, BỘ MÁY QUẢN LÝ**2.1. MÔ HÌNH TẬP ĐOÀN, CÁC CÔNG TY CON VÀ CÔNG TY LIÊN KẾT**

Công ty mẹ

TT	Tên Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu
1	Kirin Holding Company, Limited	NAKANO CENTRAL PARK SOUTH 10-2, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan	94,69%

Tên công ty Kirin Holdings Company, Limited

Ngày thành lập 23/02/1907



Trụ sở chính

NAKANO CENTRAL PARK SOUTH
10-2, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan

TEL +81-3-6837-7000 [Tổng đài]

Chủ tịch và Tổng Giám Đốc Yoshinori Isozaki

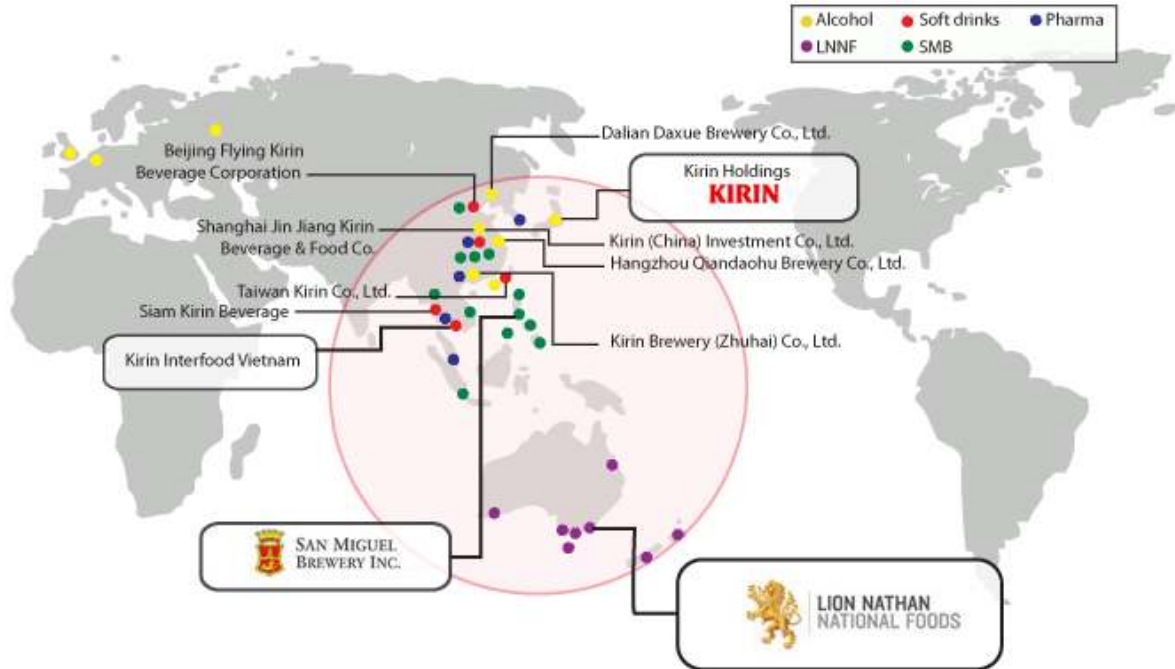
Vốn góp 102,045,793,357 yen

Doanh thu 2,195,795 triệu yên (hợp nhất)
(cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014)

Main Business Xây dựng chiến lược quản lý và giám sát thực hiện toàn tập đoàn

Số nhân viên 78 (39,894 nhân viên trên cơ sở hợp nhất)
(tại ngày 31/12/2014)

Mạng lưới trên toàn thế giới



Sản phẩm của KIRIN



Chi nhánh / Nhà máy

TT	Chi nhánh/ Nhà máy	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu
1	Hà Nội	Tầng 11 tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội	100.00%
2	Hồ Chí Minh	Tầng L4A, tòa nhà Vincom Center, số 72 Lê Thánh Tôn và 47 Lý Tự Trọng, phường Bến Nghé, quận 1, TP.HCM.	100.00%
3	Nhà máy Long Thành	Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.	100.00%

Công ty con

No	Tên Công ty	Địa chỉ	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty cổ phần thực phẩm AVA (“Avafood”)	Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, Thành phố Biên hòa, tỉnh Đồng Nai	90,4%



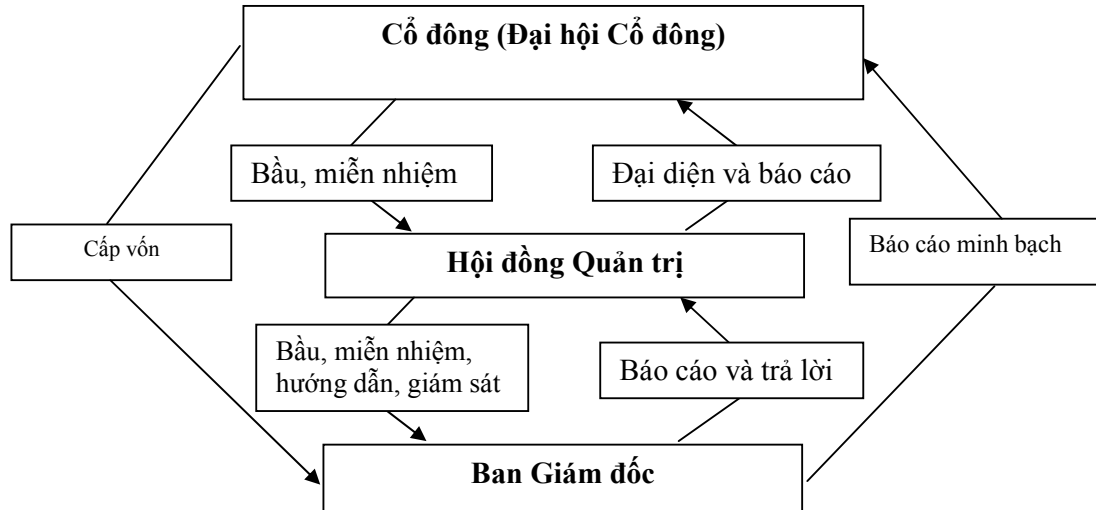
- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM AVA**
- Thành lập ngày: 19/07/2002
- Trụ sở đăng ký: Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Hoạt động chính của Avafood:
 - Sản xuất thực phẩm chế biến gồm chế biến nước trái cây, nước giải khát, nước uống tinh khiết; bánh, mứt, kẹo, thức ăn nhẹ các loại; các sản phẩm chế biến từ nông sản, thủy hải sản, gia cầm
 - Cho thuê nhà xưởng, văn phòng đôi dư,
 - Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu các sản phẩm phù hợp với ngành nghề sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp theo qui định của pháp luật
- Vốn điều lệ: 81.000.000.000 VNĐ.
- Tổng vốn đầu tư: 259.200.000.000 VNĐ
- Công ty nắm giữ 90,4% lợi ích vốn của Avafood (tương đương 7.322.400 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần)

Công ty liên kết**Tên Công ty: CÔNG TY TNHH NGK KIRIN VIỆT NAM**

- **Thành lập tại Việt Nam:** 14/4/2008.
- **Vốn đầu tư:** 60 triệu đôla Mỹ.
- **Nhà máy:** KCN Mỹ Phước 2, huyện Bến Cát, Bình Dương.
- **Sản phẩm chính:**
 - Latte, Ice+, Tea Break.
- **Đặc trưng:**
 - Áp dụng công nghệ Nhật Bản Aseptic.
 - Kinh nghiệm kinh doanh quốc tế.
 - Liên tục sáng tạo các giá trị mới.
 - Hoạt động thân thiện với môi trường.
 - Luôn không ngừng cải tiến.

2.2. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC VÀ CƠ CẤU QUẢN LÝ

Mô hình quản trị:



2.3. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	MICHIO NAGABAYASHI	Chủ tịch HĐQT	31/05/2011	16/3/2015
2	TAKAYUKI MORISAWA	Thành viên	11/12/2013	
3	HIROSHI FUJIKAWA	Thành viên	14/03/2011	
4	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	Thành viên	15/08/2006	
5	TORU YAMASAKI	Thành viên / (Chủ tịch HĐQT)	12/04/2012 / (16/03/2015)	

(Ông Toru Yamasaki được Hội Đồng Quản Trị bầu là Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc của Công ty từ ngày 16/03/2015 thông qua Nghị quyết số: RBM150306 ngày 06/03/2015)

2.4. BAN GIÁM ĐỐC:

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	MICHIO NAGABAYASHI	Tổng giám đốc	23/05/2011	16/3/2015
2	TORU YAMASAKI	Tổng giám đốc	16/3/2015	
3	KAZUFUMI NAGASHIMA	Giám đốc	23/05/2011	24/03/2014
4	HIDEFUMI MATSUO	Giám đốc	23/05/2011	24/09/2014
5	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	Giám đốc	15/08/2006	
6	YUTAKA OGAMI	Giám đốc	01/01/2014	
7	TAIICHIRO IIZUMI	Giám đốc	01/01/2014	
8	YOSHIHISA FUJIWARA	Giám đốc	24/03/2014	
9	TAKAYUKI MORISAWA	Giám đốc	24/09/2014	

TÓM TẮT LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY:**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

- 1.Họ và tên : **MICHIO NAGABAYASHI**
- 2.Giới tính: Nam
- 3.Ngày tháng năm sinh: 14/10/1964
- 4.Nơi sinh: Tokyo – Japan
- 5.Quốc tịch : Japan
- 6.Dân tộc: Japanese
- 7.Quê quán: Tokyo,Japan
- 8.Địa chỉ thường trú:
- 9.Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- 10.Trình độ văn hóa : Đại học
- 11.Trình độ chuyên môn :
- 12.Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - /Deputy Manager marketing Department Kirin
 - /Temporary Transfer French Alcohol Company
 - /General Manager Regional Department of Miyazaki Prefecture Kirin
13. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế đến ngày 16/03/2015

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **HIROSHI FUJIKAWA**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: May 6th, 1963
5. Quốc tịch: Japan
6. Dân tộc: Japanese
7. Quê quán: Tokyo, Japan
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật , chính trị
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Phó tổng giám đốc - Phòng kế hoạch và chiến lược Kirin Holdings Company, Limited
13. Chức vụ công tác hiện nay:
Giám đốc điều hành Kirin Holdings Singapore
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế đến ngày 09/04/2015

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **TAKAYUKI MORISAWA**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 08/04/1975
4. Nơi sinh: Fukushima, Japan
5. Quốc tịch: Japan
6. Dân tộc: Japanese
7. Quê quán: Fukushima, Japan
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn:
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Giám đốc hành chính nhân sự - Kirin Holdings Singapore Pte.Ltd
13. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Thành viên Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế
 - Giám đốc hành chính từ ngày 24/09/2014

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **TORU YAMASAKI**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 1/11/1965
4. Nơi sinh: Yamaguchi, Japan
5. Quốc tịch: Japan
6. Dân tộc: Japanese
7. Quê quán: Yamaguchi, Japan
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ hành chính kinh doanh
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Giám đốc bộ phận Marketing - Kirin Holdings Singapore Pte.Ltd
14. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Thành viên Hội đồng quản trị
 - Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc từ ngày 16/03/2015

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **HIDEFUMI MATSUO**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 25/10/1972
4. Nơi sinh: Kanagawa
5. Quốc tịch: Japan
6. Dân tộc: Japanese
7. Quê quán: Kanagawa, Japan
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan :
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Deputy Manager of Finance Section Finance and Accounting Department Kirin Group Office
13. Chức vụ công tác hiện nay:
- Giám đốc hành chính quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế đến ngày 24/09/2014

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **YOSHIHISA FUJIWARA**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 20/02/1967
4. Nơi sinh: Hanno, Japan
5. Quốc tịch: Japan
6. Dân tộc: Japanese
7. Quê quán:
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan: +84 613 511138
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Manager of Corporate Planning Dept – Kirin Brewery Company, Limited
13. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Giám đốc nhà máy - Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế từ ngày 23/04/2014
 - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Ava

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **TAIICHIRO IIZUMI**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 15/9/1969
4. Nơi sinh: Tokyo, Japan
5. Quốc tịch: Japan
6. Dân tộc: Japanese
7. Quê quán: Tokyo, Japan
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn:
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Giám đốc chiến lược của tập đoàn - Kirin Holding Company, Limited
13. Chức vụ công tác hiện nay:
- Giám đốc kinh doanh và tiếp thị - Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **YUTAKA OGAMI**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày tháng năm sinh: 10/11/1973
4. Nơi sinh: HYOGO, JAPAN
5. Quốc tịch: Japan
6. Dân tộc: Japanese
7. Quê quán: HYOGO, JAPAN
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn:
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
Manager of Finance Unit, Group Finance, Kirin Holdings Company, Limited
13. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Giám đốc/ Kiểm soát Tài chính - Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế từ 01/01/2014 đến ngày 01/05/2015
 - Giám đốc Tài chính - Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế từ ngày 01/05/2015

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1.Họ và tên: **KAZUFUMI NAGASHIMA**
- 2.Giới tính: Nam
- 3.Ngày tháng năm sinh: 25/03/1966
- 4.Nơi sinh: Fukuoka, Japan
- 5.Quốc tịch: Japan
- 6.Dân tộc : Japanese
- 7.Quê quán: Fukuoka,Japan
- 8.Địa chỉ thường trú:
- 9.Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
- 10.Trình độ văn hóa: Đại học
- 11.Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ
- 12.Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - /R&D Staff, Packaging Development Department, Kirin
 - /Loughborough University of Technology in UK
 - /Senior Staff of Brewing and Utility Section, Kobe Plant, Kirin
 - /Senior Staff of Packaging section, Toride Plant, Kirin.
 - /Manager of Production & Quality Section, Production & Quality Control Dept. Kirin.
 - /Manager of Packaging Section, Okayama Plant, Kirin
13. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Giám đốc nhà máy / Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế đến 24/03/2014.

2.5. BAN KIỂM SOÁT (“BKS”)

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	THÁI THU THẢO	Trưởng ban	12/04/2012	
2	OSAMU HARADA	Thành viên	10/04/2013	09/04/2015
3	AKIRA SHIMIZU	Thành viên	10/09/2013	

TÓM TẮT LÝ LỊCH CÁC THÀNH VIÊN TRONG BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

1. Họ và tên: **THÁI THU THẢO**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày tháng năm sinh: 23/7/1966
4. Nơi sinh: Sài Gòn
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Quê quán: Gò Vấp – Tp.HCM
8. Địa chỉ thường trú:
9. Số điện thoại liên lạc ở cơ quan :
10. Trình độ văn hóa: Đại học
11. Trình độ chuyên môn: Đại học, Tài chính – Kế toán
12. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - 1989 – 1992: Phó phòng kế toán -Cty Linh Xuân
 - 1992 – 1993: Kế toán -Trường Hoa Sen
 - 1993 – 1997: Kế toán tổng hợp - Cty Triumph International Vietnam Ltd.
 - 1998 – 2000: Kế toán trưởng, Trưởng phòng Kinh doanh – Trường tin học Informatics
 - 2000 – 2003: Kế toán trưởng - Cty ADCo. (Asphalt Distribution Company)
 - 2003 – 2012: Giám đốc tài chính kiêm kế toán trưởng – Cty TNHH Saigon RDC
13. Chức vụ công tác hiện nay:
 - Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- 1.Họ và tên: **AKIRA SHIMIZU**
 - 2.Giới tính: Nam
 - 3.Ngày tháng năm sinh: 11/10/1956
 - 4.Nơi sinh: Fukuoka, Japan
 - 5.Quốc tịch: Japan
 - 6.Dân tộc: Japanese
 - 7.Quê quán: Fukuoka, Japan
 - 8.Địa chỉ thường trú:
 - 9.Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:
 - 10.Trình độ văn hóa: Đại học
 - 11.Trình độ chuyên môn:
 - 12.Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):
 - 13.Chức vụ công tác hiện nay: Phó giám đốc Kiểm toán Nội bộ của tập đoàn Kirin Holdings Company, Limited
- Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế từ 10/09/2013

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1.Họ và tên: **OSAMU HARADA**

2.Giới tính: Nam

3.Ngày tháng năm sinh: 22/08/1973

4.Nơi sinh: Tokyo, Japan

5.Quốc tịch: Japan

6.Dân tộc: Japanese

7.Quê quán: Tokyo, Japan

8.Địa chỉ thường trú:

9.Số điện thoại liên lạc ở cơ quan:

10.Trình độ văn hóa: Đại học

11.Trình độ chuyên môn:

12.Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Giám đốc Tài chính và Kế toán của Công ty KHSPL

14. Chức vụ công tác hiện nay:

- Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc Tế từ 10/04/2013 đến ngày 09/04/2015

3. CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN

3.1. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Mục tiêu phấn đấu:

Interfood là Công ty gắn gũi nhất với Người Tiêu Dùng tại Việt Nam!



3.2. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2015 (HỢP NHẤT)

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2014		Kế hoạch 2015	
	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND
Tổng doanh thu	55,468,617	1,185,919	62,029,789	1,318,133
Các khoản giảm trừ	(1,810,467)	(38,708)	(1,425,581)	(30,294)
Doanh thu thuần	53,658,150	1,147,211	60,604,208	1,287,839
Giá vốn hàng bán	(38,978,716)	(833,365)	(42,809,796)	(909,708)
Lợi nhuận gộp	14,679,434	313,846	17,794,412	378,131
Doanh thu hoạt động tài chính	480,251	10,268	27,193	578
Chi phí hoạt động tài chính	(1,118,988)	(23,924)	(388,692)	(8,260)
- Trong đó: chi phí lãi vay	(325,531)	(6,960)	(388,692)	(8,260)
Chi phí bán hàng	(21,013,550)	(449,270)	(22,688,924)	(482,140)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(1,590,764)	(34,011)	(1,748,862)	(37,163)
Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	(8,563,617)	(183,090)	(7,004,873)	(148,854)
Thu nhập khác	497,400	10,634	249,663	5,305
Chi phí khác	(187,041)	(3,999)	(349,117)	(7,419)
Lợi nhuận khác	310,359	6,635	99,454	2,113
Lãi / (Lỗ) trước thuế	(8,253,258)	(176,455)	(7,104,327)	(150,967)
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	1,882	40	-	-
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	(8,251,376)	(176,414)	(7,104,327)	(150,967)
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	(22,976)	(491)	-	-
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	(8,274,352)	(176,906)	(7,104,327)	(150,967)

Phác thảo kế hoạch kinh doanh năm 2015

- Trong năm 2015, Công ty đặt mục tiêu tăng trưởng hơn nữa trong doanh thu để thiết lập một vị thế trên thị trường với việc tăng cường năng lực hoạt động bán hàng và tung ra sản phẩm mới. Hơn nữa, Công ty có kế hoạch thông qua việc giảm chi phí trong nhà máy và sử dụng hiệu quả hơn nữa chi phí tiếp thị để nâng cao lợi nhuận. Công ty tiếp tục được sự hỗ trợ sức mạnh từ tập đoàn Kirin để tối đa hóa kinh doanh của Công ty bằng cách phát triển các sản phẩm mới với chất lượng cao nhất trên thế giới, đáp ứng nhu cầu thay đổi của người tiêu dùng.

-
- Công ty tiếp tục đặt ưu tiên hàng đầu cho sản phẩm chính "Trà bí đao" để tăng cường thương hiệu "Wonderfarm". Bằng cách thiết lập vị trí vững mạnh của thương hiệu, Công ty sẽ phát triển các sản phẩm khác mang thương hiệu "WONDERFARM" cùng với các sản phẩm thương hiệu mạnh "KIRIN" khác.
 - Công ty dự kiến tổng doanh thu sẽ đạt khoảng 1.318 tỷ VNĐ tăng 11% so với 2014, lỗ trước thuế khoảng 151 tỷ VNĐ.

Chiến lược phát triển năm 2015:**1. Khối Sales**

- Tiếp tục và mở rộng khai thác KA
- Tăng loyalty shop, mở rộng độ phủ các cửa hàng
- Xem xét thực hiện chính sách chiến lược với NPP và cơ chế quản lý kênh bán si

1. Khối sản xuất

- Tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí
- Nâng cao hơn nữa chất lượng sản phẩm

2. Hợp tác (Sản xuất-Logistics ↔ Sales)

- Sản xuất đủ số lượng và đúng thời gian, giao hàng đúng thời hạn và đúng địa điểm.

4. Khối văn phòng

- Nâng cao kỹ năng quản lý cho đội ngũ quản lý cấp trung
- Hoàn chỉnh hệ thống tích hợp dữ liệu cơ bản (bán hàng, sản xuất, nhân sự)

5. Phát triển nguồn nhân lực, nâng cao cơ cấu tổ chức

- Phát triển và thực hiện chương trình đào tạo thiết kế riêng cho nhân viên theo từng cấp độ, từng phòng ban.
- Đẩy mạnh thực hiện hoạt động kinh doanh hướng đến khách hàng trên toàn Công ty

4. BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014

4.1. BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2014 CỦA BAN GIÁM ĐỐC

4.1.1. TỔ CHỨC NHÂN SỰ

(Xem phụ lục 1 đính kèm)

4.1.2. NGƯỜI LAO ĐỘNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, nhóm công ty có 1539 nhân viên (năm 2013: 1423 nhân viên).

Tóm tắt chính sách đối với người lao động

Công ty áp dụng Luật Lao Động và các văn bản dưới Luật trong việc tuyển dụng, ký kết hợp đồng lao động, quản lý và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động trong Công ty

Nhu cầu tuyển dụng, kế hoạch huấn luyện các vị trí quản lý, kỹ thuật và công nhân: Công ty đăng ký các nhu cầu tuyển dụng công nhân tại các trung tâm giới thiệu việc làm của tỉnh; đối với các vị trí quan trọng, công ty sẽ tuyển dụng thông qua các công ty môi giới chuyên nghiệp, đăng quảng cáo trên báo (ưu tiên cho các ứng viên có hộ khẩu thường trú tại khu vực, chứng chỉ chuyên môn và kinh nghiệm).

Trong giai đoạn đầu gia nhập Công ty, công nhân viên được hướng dẫn bởi các chuyên gia kỹ thuật, các cấp quản lý về cách vận hành máy móc, thiết bị, kỹ năng bán hàng... và tuân thủ các qui định về an toàn lao động. Trong quá trình làm việc, công nhân phổ thông, nhân viên kỹ thuật, nhân viên bán hàng thường xuyên được tham gia các khoá huấn luyện để nâng cao tay nghề.

4.1.3. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2014

4.1.3.1. Tình hình chung về kinh tế

+ Tình hình thế giới

Bức tranh kinh tế 2014 không khả quan

Trải qua năm thứ 7 của cuộc suy thoái sau khủng hoảng tài chính thế giới năm 2008, nền kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt với những nguy cơ mới đe dọa nhấn chìm sự phục hồi kinh tế còn đang chập chững. Khác với năm 2008, lần này mối nguy lớn nhất không đến từ thị trường tài chính, ngân hàng hay nguyên vật liệu mà đến từ các cuộc xung đột chính trị liên lục địa.

Đánh giá chung về năm 2014, ngoại trừ Mỹ, phần còn lại của thế giới đều đang gặp khó khăn. Khu vực đồng Euro vẫn ngụp lặn trong khó khăn, nợ công chồng chất, thất nghiệp tràn lan. Ngay cả Đức, quốc gia mạnh nhất khối cũng đang trì trệ và không thể là “đầu tàu” kéo những nước đang trong vòng nguy hiểm như Ý, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hy Lạp, Síp,...

Nga đang ở trong tình trạng suy thoái kinh tế và tài chính, có thể phải mất hai năm để khôi phục trở lại. Nhật Bản đang gặp phải khó khăn khi quyết định tăng thuế, tăng ngân sách quốc phòng. Trung Quốc vẫn chật vật trong sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế từ đầu tư sang tiêu dùng, với mức tăng trưởng giảm xuống quanh mức 7%.

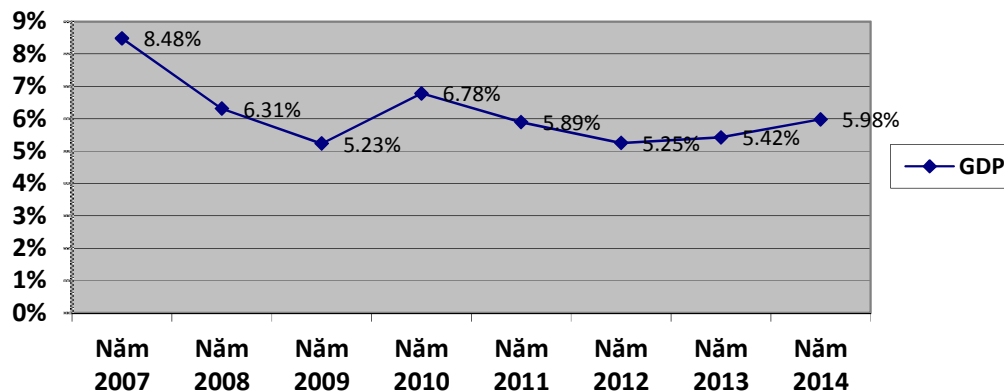
Những nước phát triển ở châu Á - Thái Bình Dương (Hàn Quốc, Úc, Singapore, Đài Loan, New Zealand) vẫn giữ được mức tăng trưởng khả quan, bình quân trên 3%. Tuy nhiên khối ASEAN năm 2014 chỉ đạt được mức tăng trưởng 4,7%, giảm so với mức 5,2% năm 2013, do kinh tế Thái Lan sụt giảm trước những biến cố chính trị trong nước. Tại Ấn Độ, sau cuộc khủng hoảng tiền tệ, nền kinh tế cũng trở nên bất ổn định và mức tăng trưởng bị chững lại.

Theo dự báo của IMF, nền kinh tế thế giới năm 2015 sẽ phục hồi mạnh hơn, tăng trưởng toàn cầu được dự báo là 4% tăng 0,6 điểm phần trăm so với dự báo tăng trưởng năm 2014.

+ Tại Việt Nam:

Theo đánh giá của Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia, kinh tế Việt Nam trong năm 2014 khả quan hơn 2013 với ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì vững chắc, tăng trưởng kinh tế phục hồi rõ nét và đồng đều, thị trường tài chính có những chuyển biến tích cực, cân đối ngân sách được cải thiện.

Theo số liệu do Tổng Cục Thống kê công bố, năm 2014 là năm đầu tiên trong kế hoạch 5 năm (2011-2015) kể từ 2011 đến nay, tăng trưởng kinh tế không chỉ về đích mà còn vượt kế hoạch. So với kế hoạch chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế 5,8% mà Quốc hội đưa ra thì năm 2014 đạt **5,98%** quả là con số đáng mừng cho nền kinh tế Việt Nam. Mức tăng trưởng năm 2014 cao hơn mức tăng trưởng 5,25% của năm 2012 và 5,42% của năm 2013 cho thấy dấu hiệu tích cực của nền kinh tế trước bối cảnh có nhiều bất ổn liên quan đến tranh chấp lãnh hải tại khu vực biển Đông và biển Hoa Đông. Mức tăng trưởng có dấu hiệu hồi phục này đã giúp cho nền kinh tế vĩ mô có được sự ổn định - mục tiêu mà Việt Nam theo đuổi trong nhiều năm nay.

TĂNG TRƯỞNG GDP CỦA VIỆT NAM TỪ 2007 – 2014


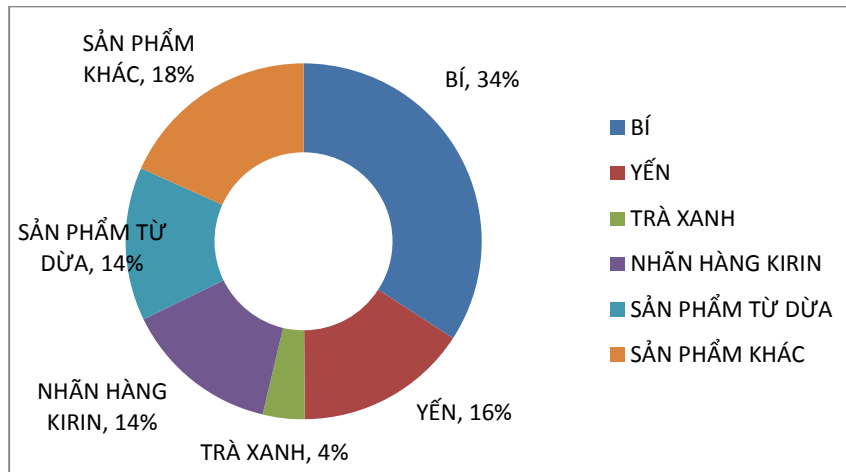
Sự hồi phục của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2014 là cơ sở quan trọng để các chuyên gia kinh tế thống nhất quan điểm và đặt ra mục tiêu tăng trưởng 6,2% trong năm 2015.

+ Công ty Interfood

Năm 2014, mặc dù Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội cổ đông năm 2014 chấp thuận, nhưng cũng được xem là năm thành công khi doanh số bán của Công ty tăng 16% so với năm 2013 cùng với việc tung ra sản phẩm mới “Trà Xanh Hương Chanh” từ tháng 4/2014 và sản phẩm mới đã đóng góp một phần đáng kể chiếm tỷ trọng 4% doanh số cho Công ty.

Công ty tiếp tục tập trung vào việc cải tiến chất lượng sản phẩm phù hợp với sức khoẻ và nhu cầu của người tiêu dùng và tập trung vào xây dựng 4 dòng sản phẩm chủ lực là Trà bí đao, Nước Yến, nhãn hàng Kirin và Trà Xanh. Bên cạnh dòng sản phẩm truyền thống của WONDERFARM, Công ty đã đầu tư vào các sản phẩm thuộc nhãn hàng Kirin, đây là dòng sản phẩm hiện đại cả về ý tưởng và công nghệ sản xuất.

Thông qua việc kết hợp các sản phẩm truyền thống và các sản phẩm hiện đại Công ty đã nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng hình ảnh và gia tăng sự hiện diện tại các điểm bán, làm tốt công tác dịch vụ khách hàng, quản lý giá bán thống nhất nhằm hạn chế xung đột giá trên kênh, thâm nhập các kênh phân phối mới như cơ quan xí nghiệp, trường học, bệnh viện... kết quả đã tạo được vị thế vững chắc cho các dòng sản phẩm chủ đạo Trà Bí Đao, Nước Yến, sản phẩm dứa, nhãn hàng Kirin Trà Xanh, dẫn đến tổng doanh thu năm 2014 tăng 16% so với năm 2013.

DOANH THU RÒNG THEO NHÃN HÀNG

4.1.3.2. Các nhân tố chính ảnh hưởng đến doanh thu, chi phí và lợi nhuận của Công ty
a/ Hoạt động sản xuất kinh doanh

CHỈ TIÊU	Thực hiện 2013 (đã kiểm toán)		Kế hoạch 2014		Thực hiện 2014 (đã kiểm toán)		Tăng/giảm (%)	
	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND	USD	Triệu VND	So với 2013	So với KH
Tổng doanh thu	48,785,258	1,022,019	61,666,000	1,299,919	55,468,617	1,185,919	16%	-9%
Các khoản giảm trừ	(1,378,214)	(28,873)	(1,366,000)	(28,795)	(1,810,467)	(38,708)	34%	34%
Doanh thu thuần	47,407,044	993,146	60,300,000	1,271,124	53,658,150	1,147,211	16%	-10%
Giá vốn hàng bán	(33,846,665)	(709,078)	(43,455,000)	(916,031)	(38,978,716)	(833,365)	18%	-9%
Lợi nhuận gộp	13,560,379	284,068	16,845,000	355,093	14,679,434	313,846	10%	-12%
Doanh thu hoạt động tài chính	46,081	2,596	-	-	480,251	10,268	296%	0%
Chi phí hoạt động tài chính	(639,834)	(15,946)	(724,000)	(15,262)	(1,118,988)	(23,924)	50%	57%
Chi phí bán hàng	(19,788,026)	(414,546)	(21,211,000)	(447,128)	(21,013,550)	(449,270)	8%	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(1,743,868)	(36,533)	(1,898,000)	(40,010)	(1,590,764)	(34,011)	-7%	-15%
Lãi / (lỗ) từ hoạt động kinh doanh	(8,565,268)	(180,361)	(6,988,000)	(147,307)	(8,563,617)	(183,090)	2%	24%
Lợi nhuận khác	4,968,564	104,114	-	-	310,359	6,635	-94%	-
Lãi / (Lỗ) trước thuế	(3,596,704)	(76,247)	(6,988,000)	(147,307)	(8,253,258)	(176,455)	131%	20%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(150,817)	(3,173)	-	-	-	-	-	-
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(21,882)	(458)	-	-	1,882	40	-	-
Lợi nhuận/(lỗ) sau thuế	(3,769,403)	(79,877)	(6,988,000)	(147,307)	(8,251,376)	(176,414)	121%	20%
Lợi nhuận/(lỗ) của cổ đông thiểu số	(171,845)	(3,600)	-	-	(22,976)	(491)	-86%	-
Lợi nhuận/(lỗ) trong năm	(3,941,248)	(83,477)	(6,988,000)	(147,307)	(8,274,352)	(176,906)	112%	20%

- Doanh thu bán hàng



Trong năm 2014 Công ty đã mở rộng thêm các điểm bán trên toàn quốc, tung thêm các mắt hàng mới, triển khai thêm các chương trình bán hàng, hỗ trợ đặc biệt cho khách hàng và đội ngũ nhân viên bán hàng, nhằm gia tăng sức mua của người tiêu dùng. Tuy nhiên do tính hình kinh tế chung khó khăn làm người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, cộng với tình hình cạnh tranh gay gắt trên thị trường nước giải khát làm cho Công ty không thể hoàn thành kế hoạch sản xuất và bán hàng. Kết quả năm 2014, doanh thu thuần đạt 1,147 triệu đồng, tăng 16% so với năm 2013, nhưng chỉ đạt 90% kế hoạch đề ra.

- **Giá vốn hàng bán**

Trong năm 2014, giá mua nguyên vật liệu đầu vào cho một số sản phẩm chủ lực như lon nhôm, đường, nguyên liệu dứa tăng, tuy nhiên Công ty tiếp tục duy trì các phương án sản xuất tiết kiệm, nâng cao hiệu suất sản xuất, làm cho giá thành giữ mức ổn định 73% doanh thu thuần, tăng 1% so với 72% như mục tiêu đã đặt ra.

- **Chi phí hoạt động tài chính**

Chi phí tài chính tăng chủ yếu do biến động chênh lệch tỷ giá trong năm.

- **Chi phí bán hàng**

Trong năm 2014, Công ty đẩy mạnh các chương trình hỗ trợ bán hàng như chương trình chiết khấu đặc biệt, các chương trình khuyến mãi, thưởng doanh số cho nhà phân phối và đội ngũ bán hàng, chương trình khách hàng trung thành cho các điểm bán ... làm cho chi phí bán hàng vẫn duy trì ở mức cao đạt 39% doanh số.

- **Chi phí quản lý doanh nghiệp**

Chi phí quản lý doanh nghiệp trong năm 2014 giữ ổn định ở mức 3% doanh số theo kế hoạch.

b/ Hoạt động tài chính:

- Duy trì khoản vay nội bộ nước ngoài không tài sản đảm bảo từ Kirin trị giá 18 triệu USD trong tổng mức tín dụng được cấp trị giá 42 triệu USD được cấp từ năm 2013 để bổ sung vốn hoạt động của Công ty và Công ty con.
- Trong tháng 12 năm 2014, Công ty phát hành 21.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 Đồng/cổ phần của Công ty cho Kirin với giá bán là 10.000 Đồng / cổ phần theo hình thức phát hành riêng lẻ cổ phần.
- Công ty đã thanh toán các khoản nợ trị giá 10 triệu USD cho Kirin từ số tiền thu được từ cổ phiếu và vốn lưu động trong tháng 12 năm 2014.

c/ Hoạt động đầu tư:

- Trong năm 2014, Công ty đã không đầu tư bên ngoài mà tập trung để cải thiện việc khôi phục thị phần đặc biệt tập trung vào sản phẩm trà bí đao WONDERFARM và tung ra sản phẩm mới mang thương hiệu Trà Xanh WONDERFARM.

- Công ty đã đầu tư cho các hoạt động quảng cáo trên truyền hình và phương tiện truyền thông khác trị giá khoảng 3,6 triệu USD trong năm 2014 để duy trì và tăng doanh thu bán hàng.

4.1.4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM 2014 (HỢP NHẤT)

4.1.4.1 Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2013	2014	% tăng/giảm
	VND '000	VND '000	%
Tổng giá trị tài sản	663,521,806	664,011,912	0.07
Doanh thu thuần	993,145,886	1,147,211,227	15.51
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(180,361,053)	(183,090,156)	1.51
Lợi nhuận khác	104,114,393	6,635,478	(93.63)
Lợi nhuận trước thuế	(76,246,660)	(176,454,678)	131.43
Lợi nhuận sau thuế	(79,877,658)	(176,414,444)	120.86
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	(2,709)	(3,468)	28.2

4.1.4.2 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2014:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	2013	2014	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn:				
TSLĐ / Nợ ngắn hạn	lần	0.69	0.81	
Hệ số thanh toán nhanh:				
(TSLĐ - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn	lần	0.29	0.38	
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	%	90	85	
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	%	101	79	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho:				
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	lần	3.93	4.63	
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	lần	1.50	1.73	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	(8)	(15)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	(14)	(25)	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	(12)	(27)	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	(18)	(16)	
...				

4.1.5. NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM

Tiếp tục nghiên cứu và duy trì phát triển sản phẩm mới theo xu hướng và nhu cầu tiêu dùng của thị trường; “sản phẩm có nguồn gốc từ thiên nhiên và có lợi cho sức khỏe”.

Đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh các mặt hàng nước giải khát có lợi cho sức khỏe của người tiêu dùng thông qua thương hiệu chủ lực Wonderfarm và các thương hiệu nổi tiếng khác từ tập đoàn Kirin nhằm đáp ứng xu hướng tiêu dùng tăng nhanh đối với các mặt hàng nước giải khát đến từ thiên nhiên và có lợi cho sức khỏe con người;

Năm 2014 doanh số bán của Công ty tăng 16% so với năm 2013 cùng với việc tung ra sản phẩm mới “Trà Xanh Hương Chanh” từ tháng 4/2014 và sản phẩm mới đã đóng góp một phần đáng kể chiếm tỷ trọng 4% doanh số cho Công ty.

4.1.6. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI DOANH NGHIỆP

Interfood Mang Quà Trung Thu Đến Với Trẻ Em Nghèo Tại Cần Thơ Và An Giang

Với mong muốn mang đến niềm vui cho các em thiếu nhi ở các xã vùng sâu vùng xa nhân dịp Tết Trung thu, Công ty đã phối hợp cùng Báo Thanh Niên và cùng các nhà tài trợ khác đã đi thăm và tặng quà Tết Trung thu cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại Cần Thơ và An Giang vào ngày 5/9/2014.

Kirin Player Escort Đồng Hành Cùng Cúp Bóng Đá Nữ Châu Á Việt Nam 2014

Vòng chung kết giải vô địch bóng đá nữ Châu Á 2014 (AFC Women's Asian Cup 2014) do Việt Nam đăng cai diễn ra từ ngày 14-25/5/2014 tại sân vận động (SVĐ) Thống Nhất và Bình Dương với sự tham gia của 08 đội tuyển nữ xuất sắc nhất châu lục: Việt Nam, Úc, Nhật Bản, Jordan (Bảng A) và Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Myanmar (Bảng B).

Là thành viên của Tập đoàn Kirin, một trong những nhà tài trợ chính của cuộc thi, Kirin-Interfood đã tổ chức chương trình Player Escort nhằm tạo điều kiện cho các bé từ 6 - 12 tuổi yêu thích bóng đá có cơ hội tham gia vào một trong những sự kiện bóng đá lớn nhất khu vực và cùng đồng hành với các nữ tuyển thủ ra sân bóng.

Chương trình Kirin Player Escort đã chọn ra 22 bé cùng ra sân với các nữ tuyển thủ trong trận đấu giữa đội tuyển Nhật Bản, đương kim vô địch bóng đá nữ thế giới, và Australia, đương kim vô địch bóng đá nữ châu Á, và cùng tham dự trận đấu cùng với phụ huynh.

4.1.7. QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

- Tăng vốn điều lệ và thay đổi cấu trúc cổ đông

Trong năm 2014, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 501.409.920.000VND VND thành 711.409.920.000VND (tương đương tăng từ 50.140.992 cổ phần lên 71.140.992 cổ phần), thông qua việc phát hành riêng lẻ 21.000.000 cổ phần. Trong đó:

. Kirin đã tăng cổ phần của mình trong Công ty và trực tiếp nắm giữ đến 94,69% thông qua việc mua 21.000.000 cổ phần phát hành từ Công ty thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ trong tháng 12 năm 2014.

. Đến thời điểm hiện tại cổ đông thiểu số của Công ty đang nắm giữ khoảng 5,31% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty.

- Cổ tức

Đại hội cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty đã thông qua việc Công ty không kê khai và chia cổ tức năm 2014 do lỗ phát sinh trong hoạt động kinh doanh năm 2014.

4.2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

4.2.1. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- Trong năm 2014, Công ty đã làm khá tốt công việc định hướng chiến lược cho hoạt động SXKD của Công ty với mục tiêu tăng trưởng bền vững, lấy hiệu quả và nâng cao giá trị doanh nghiệp làm trọng tâm.
- Một trong những chủ trương quan trọng của Công ty trong năm 2014 là không đầu tư dàn trải để tập trung phát triển những sản phẩm chiến lược. Bên cạnh đó tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức từ công ty mẹ đến các Công ty con.
- Công ty đã chú trọng tới việc kiểm soát tốc độ tăng trưởng, lĩnh vực, khu vực tăng trưởng và chất lượng tăng trưởng doanh thu trong năm 2014 cũng như tập trung ưu tiên vốn phục vụ sản xuất kinh doanh có hiệu quả và đã có sự phát triển đúng hướng;
- Công ty đã thực hiện thành công phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc chào bán riêng lẻ cổ phần.
- Việc rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình được tiến hành thường xuyên, đảm bảo tính phù hợp của quy định nội bộ với thực tiễn hoạt động kinh doanh và tuân thủ các quy định pháp luật.
- Công ty đã tuân thủ tốt các quy trình hoạt động theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Tuân thủ các yêu cầu của chuẩn mực kế toán và các chế độ kế toán hiện hành.
- Hội đồng quản trị thống nhất với ý kiến của Công ty kiểm toán KPMG Limited tại Vietnam là Báo cáo tài chính năm 2014 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

4.2.2 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY

- Ban Giám đốc (BGĐ) công ty có 06 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của điều lệ.
- Trong năm hoạt động của Ban Giám đốc đã đạt được những kết quả tốt. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã được Ban Giám đốc bám sát và triển khai theo tình hình thực tế của công ty, luôn có sự đồng thuận rất cao của Ban Giám đốc và là sự kết hợp trí tuệ của mỗi thành viên của Ban Giám đốc; công tác kiểm tra giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị được tăng cường. Ngoài ra Ban Giám đốc và các thành viên Ban Giám đốc đã tích cực tham gia và trực tiếp chỉ đạo các phòng ban trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng Quản trị trên tất cả các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đặc biệt là hoạt động sản xuất kinh doanh và đã có sự phát triển đúng hướng;
- BGĐ đã thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính của công ty nhìn chung đã đảm bảo ghi nhận đầy đủ, trung thực, khách quan mọi hoạt động của công ty, báo cáo tài chính của công ty đã được công ty kiểm toán độc lập KPMG Limited tại Vietnam rà soát.
- BGĐ tổ chức họp thường kỳ hàng tuần và họp bất thường khi phát sinh các vấn đề liên quan đến các quyết định về hoạt động của tập đoàn, thường xuyên xin ý kiến đóng góp từ HĐQT khi triển khai thực hiện nghị quyết của đại hội cổ đông; thảo luận và quyết định về những vấn đề chính yếu của công ty thực hiện nguyên tắc công khai và minh bạch. Đề xuất, giải quyết, tháo



gỡ kịp thời những vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, chế độ đối với người lao động. Các quyết định của BGD phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

4.3. QUẢN TRỊ CÔNG TY

4.3.1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

4.3.1.1. Thành viên và cơ cấu

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm	Chức danh trong Công ty	Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	MICHIO NAGABAYASHI	Chủ tịch HĐQT	31/05/2011	16/3/2015	Tổng Giám Đốc đến ngày 16/03/2015	Không
3	TAKAYUKI MORISAWA	Thành viên	11/12/2013		Giám đốc hành chính	Không
4	HIROSHI FUJIKAWA	Thành viên	14/03/2011		Thành viên không điều hành	Không
5	NGUYỄN THỊ KIM LIÊN	Thành viên	15/08/2006		Giám đốc tài chính	0.017%
6	TORU YAMASAKI	Thành viên / (Chủ tịch HĐQT)	12/04/2012 / (16/03/2015)		Thành viên không điều hành đến ngày 15/03/2015, Tổng Giám Đốc từ ngày 16/03/2015	Không

4.3.1.2. Các cuộc họp của HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Michio Nagabayashi	Chủ tịch	12	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	12	100%	
3	Ông Hiroshi Fujikawa	Thành viên	12	100%	
4	Ông Toru Yamasaki	Thành viên	12	100%	
5	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	12	100%	

4.3.1.3. Hoạt động giám sát của HĐQT

a. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

06 tháng đầu năm 2014:

- Xem xét kết quả hoạt động Quý I&II/2014, và chuẩn bị cho Quý III & IV/2014;
- Chào mua công khai cổ phiếu Công ty;
- Kế hoạch kinh doanh năm 2014, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013, tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2014, qui chế quản trị Công ty, tăng vốn điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư;

- Thay đổi thành viên chủ chốt, bổ sung mục tiêu hoạt động, điều chỉnh điều lệ Công ty và qui mô kinh doanh của Công ty;
- Thuê nhà xưởng, văn phòng và hợp đồng gia công sản xuất với Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA;
- Bổ nhiệm Công ty kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2014-2015.

06 tháng cuối năm 2014:

- Xem xét kết quả hoạt động Quý III & IV/2014, và chuẩn bị cho Quý I & II/2015;
- Phát hành cổ phần cho nhà đầu tư đủ tiêu chuẩn và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phần.
- Thay đổi thành viên chủ chốt.
- Phát hành riêng lẻ cổ phần.

b. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với các tiểu ban và các cán bộ quản lý khác:**06 tháng đầu năm 2014:**

- Tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2014.
- Đóng tài khoản ngân hàng, bổ nhiệm thành viên chủ chốt và chữ ký ngân hàng được ủy quyền.
- Bổ nhiệm giám đốc và chữ ký được ủy quyền của chi nhánh Công ty tại Hà Nội.
- Các khoản vay ngắn hạn cấp bởi Kim.

06 tháng cuối năm 2014:

- Thay đổi địa chỉ chi nhánh tại Hà Nội.

4.3.1.4. Các nghị quyết/quyết định của HĐQT, Đại Hội Cổ Đông

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	RBM140117	17/01/2014	Chào mua công khai cổ phiếu Công ty;
2	RBM140220	20/02/2014	Kế hoạch kinh doanh năm 2014, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2013, tổ chức đại hội cổ đông thường niên năm 2014, qui chế quản trị Công ty, tăng vốn điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư;
3	RBM140321	21/03/2014	Thay đổi thành viên chủ chốt, bổ sung mục tiêu hoạt động, điều chỉnh điều lệ Công ty và qui mô kinh doanh của Công ty;

4	AGM-2014	10/04/2014	Quyết định của Đại hội cổ đông thường niên năm 2014.
5	RBM140414	14/04/2014	Đóng tài khoản ngân hàng, bổ nhiệm thành viên chủ chốt và chữ ký ngân hàng được ủy quyền.
6	RBM140424	24/04/2014	Bổ nhiệm giám đốc và chữ ký được ủy quyền của chi nhánh Công ty tại Hà Nội.
7	RBM140428	28/04/2014	Thuê nhà xưởng, văn phòng và hợp đồng gia công sản xuất với Công ty Cổ phần Thực phẩm AVA;
8	RBM140520	20/05/2014	Bổ nhiệm Công ty kiểm toán độc lập cho các năm tài chính 2014-2015.
9	RBM140617	17/06/2014	Các khoản vay ngắn hạn cấp bởi Kirin.
10	RBM140728	28/07/2014	Phát hành cổ phần cho nhà đầu tư đủ tiêu chuẩn và sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phần.
11	RBM140915	15/09/2014	Thay đổi thành viên chủ chốt.
12	RBM141027	27/10/2014	Thay đổi địa chỉ chi nhánh tại Hà Nội.
13	RBM141112	12/11/2014	Phát hành riêng lẻ cổ phần.

4.3.2. BAN KIỂM SOÁT

4.3.2.1. Thành viên và cơ cấu

Số TT	Họ và tên	Chức vụ	Bổ nhiệm	Miễn nhiệm	Chức danh trong Công ty	Tỉ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết
1	THÁI THU THẢO	Trưởng ban	12/04/2012		Không	Không
2	OSAMU HARADA	Thành viên	10/04/2013		Không	Không
3	AKIRA SHIMIZU	Thành viên	10/09/2013		Không	Không

4.3.2.2. Các hoạt động của Ban Kiểm Soát (BKS)

Trong năm hoạt động 2014, BKS của Interfood bao gồm 03 thành viên, đã đặt mục tiêu tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị thực hiện những thay đổi cần thiết tại Interfood trong các lĩnh vực trọng yếu sau:

- Tổ chức họp 01 kỳ vào tháng 3/2014 để xem xét tính hợp lý và giám sát đề xuất của Ban Giám đốc sửa đổi một số điều của điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế và kiểm tra phương án tăng và sử dụng vốn điều lệ đã tăng.

- Kiểm soát các chiến lược, hoạt động, tài chính của công ty.

- Xem xét các báo cáo tài chính; báo cáo thường niên tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh và chương trình kế hoạch của công ty theo định kỳ.

- Xem xét các báo cáo của đơn vị kiểm toán.

- Cử trưởng ban tham gia và đóng góp ý kiến cho hội đồng quản trị.

*** Báo cáo thanh toán thù lao ban kiểm soát năm 2014**

Trong năm 2014, Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông công ty quyết định không kê khai và thanh toán thù lao cho các thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2014 do hoạt động kinh doanh của công ty bị lỗ trong năm 2014. Ban kiểm soát nhất trí với quyết định của HĐQT và đề xuất ĐHCĐTN năm 2015 chấp thuận.

4.3.2.3. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội Đồng Quản Trị (HĐQT), thành viên Ban Giám Đốc (BGĐ) và các cán bộ quản lý

- HĐQT công ty có 5 thành viên đủ cơ cấu để hoạt động theo quy định của điều lệ.
- BKS ghi nhận sự tích cực của HĐQT trong năm 2014 trong việc theo sát chiến lược và hoạt động của Công ty; nhanh chóng và kịp thời đưa ra những quyết sách cần thiết giúp BGĐ triển khai tốt công việc của mình.
- Trong bối cảnh nhu cầu thị trường chung tăng thấp, áp lực cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành tiếp tục gia tăng. Nhiều doanh nghiệp trong ngành có doanh thu giảm

mạnh. Tuy vậy, HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý của IFS đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu sản lượng đề ra. Kết thúc năm 2014, doanh thu thuần đạt 1.147 tỷ đồng tăng 16% so với năm 2013;

- HĐQT và BGD đã thành công khi triển khai phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc chào bán riêng lẻ cổ phần.
- Tăng cường công tác khuyến mãi, quảng cáo để nâng cao hình ảnh công ty và tăng doanh số cho sản phẩm.
- Thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin đúng quy định.
- Trong năm 2014, Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty.
- Công ty đã tuân thủ tốt các quy trình hoạt động theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Tuân thủ các yêu cầu của chuẩn mực kế toán và các chế độ kế toán hiện hành.
- Về công tác quản trị, thực hiện Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 26 tháng 7 năm 2012, quy định về Quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, IFS đã soạn thảo và ban hành sửa đổi một số điều của Điều lệ Công ty. Tiếp đó, Quy chế Quản trị Công ty cũng được sửa đổi và ban hành, nhằm hướng dẫn và cụ thể hóa việc thi hành các quy định về Quản trị Công ty quy định trong thông tư mới. Đây là kết quả từ những nỗ lực lớn của HĐQT trong việc đảm bảo tuân thủ luật định, đồng thời thể hiện quyết tâm của Ban lãnh đạo Tập đoàn nhằm nâng cao chất lượng công tác quản trị trong năm 2014 và các năm tiếp theo.
- Công tác hạch toán kế toán và quản lý tài chính của công ty nhìn chung đã đảm bảo ghi nhận đầy đủ, trung thực, khách quan mọi hoạt động của công ty, báo cáo tài chính của công ty đã được công ty kiểm toán độc lập KPMG rà soát.
- BKS đánh giá cao tập thể HĐQT, Ban Giám đốc, Phòng IT, Phòng kế toán và các phòng ban khác có liên quan đã triển khai thành công giai đoạn 1 trong việc nâng cấp AX.

4.3.2.4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm Soát với Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc và Cổ Đông

- BKS đánh giá cao sự cởi mở và thẳng thắn trong việc công bố thông tin ra bên ngoài của HĐQT và BGD tạo sự tin tưởng, minh bạch đối với các cổ đông.
- Nhìn chung năm 2014, BKS được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của công ty và BKS đã tham gia đóng góp nhiều ý kiến với HĐQT, BGD trong công tác quản trị Công ty trong năm 2014.
- Trong năm 2014 BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BGD và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4.3.2.5. Kiến nghị**a. BKS kiến nghị HĐQT và BGD tập trung, tăng cường công tác lập kế hoạch và quản lý chi phí bán hàng:**

- Lập kế hoạch chặt chẽ cho các chi phí quảng cáo, bán hàng và phân bổ ngân sách cho phù hợp để mang lại hiệu quả tốt nhất với chi phí thấp nhất.
- Tập trung, tăng cường công tác quản lý chi phí quảng cáo, bán hàng phù hợp cho từng kênh bán hàng để mang lại lợi nhuận cho công ty.

b. BKS kiến nghị HĐQT và BGD tập trung, tăng cường công tác quản lý sản xuất:

- Đặc biệt cần quan tâm hơn nữa đến chất lượng sản phẩm nhằm tạo được sức cạnh tranh trên thị trường từ đó mở rộng thêm thị phần để đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Trong lúc giá các loại nguyên liệu có nhiều biến động như xăng dầu, điện ..., Công ty cần phải nắm vững các thông tin và vận dụng linh hoạt các hình thức mua bán vật tư nhưng vẫn đảm bảo đúng quy chế mua sắm và đem lại hiệu quả kinh tế cao nhất.
- Tiếp tục rà soát định mức vật tư nguyên liệu, thực hiện triệt để tiết kiệm, tránh lãng phí.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế, quy định của công ty đảm bảo phù hợp với các văn bản pháp quy hiện hành và biến động trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

4.3.3. BÁO CÁO THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2014**a. Thù lao**

Đại Hội Cổ Đông Thường Niên năm 2015 đã quyết định không kê khai và thanh toán thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong năm 2014 do hoạt động kinh doanh của công ty bị lỗ trong năm 2014.

b. Chi phí hoạt động của HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số tiền (USD)	Nội dung thu nhập
1	Ông Michio Nagabayashi	Chủ tịch	72.000	Phí biệt phái (Từ 1/2014 đến 12/2014)
2	Ông Takayuki Morisawa	Thành viên	12.533	Phí biệt phái (Từ 9/2014 đến 12/2014)
3	Bà Nguyễn Thị Kim Liên	Thành viên	61.149	Lương (Từ 1/2014 đến 12/2014)
	Tổng cộng		145.682	

Ghi chú: Phí biệt phái là khoản thanh toán của Công ty cho Kirin Holdings Company Limited (“Kirin”) theo hợp đồng biệt phái, Công ty không trực tiếp chi trả cho các thành viên liên quan.

c. Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát: Không

5. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**5.1. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NGÀY 31/12/2014:**

(Đính kèm bản copy)

5.2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP NGÀY 31/12/2014:

(Đính kèm bản copy)

**Thay mặt Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế
Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

(Đã ký và đóng dấu)

TORU YAMASAKI